KIỆT TÁC
SÂN KHẤU THẾ GIỚI

PUSKIN

Angiêlô - Môza & Xaliêri
người khách đá - hiệp sĩ keo kiệt



NHÀ XUẤT BẢN SÂN KHẤU

ANGIÊLÔ
MÔZA VÀ XALIÊRI
NGƯỜI KHÁCH ĐÁ
HIỆP SĨ KEO KIỆT

KIỆT TÁC SÂN KHẤU THẾ GIỚI

PUSKIN

ANGIÊLÔ
MÔZA VÀ XALIÊRI
NGƯỜI KHÁCH ĐÁ
HIỆP SĨ KEO KIỆT

THÚY TOÀN, THÁI BÁ TÂN *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN SÂN KHẤU

HÀ NỘI - 2006

KIỆT TÁC SÂN KHẤU THẾ GIỚI

ANGIÊLÔ- MÔZA VÀ XALIÊRI

NGƯỜI KHÁCH ĐÁ - HIỆP SĨ KEO KIỆT

Tác giả: PUSKIN

Người dịch: THÚY TOÀN - THÁI BÁ TÂN

NHÀ XUẤT BẢN SÂN KHẤU

CÔNG TY MINH THÀNH - BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ

TP.HỒ CHÍ MINH

*

* *

Chịu trách nhiệm xuất bản

HÀ ĐÌNH CẨN

Chịu trách nhiệm bản thảo

NGÔ THẾ OANH

Biên tập

THẾ NGỌC

Trình bày bìa

NGÔ TRỌNG HIỂN

Sửa bản in

BAN BIÊN TẬP

In 500 cuốn, khổ 14.5 x 20.5cm tại Công ty in Văn hóa Sài Gòn. Giấy phép xuất bản số 93-2006/CXB/047-26/SK cấp ngày 25/01/2006.

In xong và nộp lưu chiểu Quý II-2006.

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

*Tủ sách **Kiệt tác Sân khấu thế giới** ra mắt bạn đọc là công sức của nhiều thế hệ Sân khấu nối tiếp sưu tầm, nghiên cứu, dịch thuật và giới thiệu với bạn đọc Việt Nam suốt hơn nửa thế kỷ qua, có ảnh hưởng lớn không chỉ về Sân khấu mà có tầm ảnh hưởng đến phát triển văn học nghệ thuật Việt Nam nói chung. Tất nhiên tiếp nhận và giao lưu văn hoá nghệ thuật không diễn ra một chiều mà tác động qua lại.*

Bắt đầu từ các tác phẩm cổ đại Hy Lạp, Trung Quốc, Ấn Độ với các tên tuổi hàng đầu về bi kịch và hài kịch như: Exkhin, Ơripít, Xôphốc, Vương Thừa Phủ, Kaliđáx... bộ sách trải rộng qua nhiều thời kỳ rực rỡ của Sân khấu thế giới như thời đại Phục Hưng, Lãng mạn và Hiện đại... giới thiệu những kiệt tác chói sáng có sức sống xuyên qua nhiều thế kỷ của những nhà viết kịch kiệt xuất như Sếchxpia, Sinlơ, Môlie, Coócnây, J.Gớt, Gôgôn, Ípxen, Muyxê, Ghenman, B.Brếch, Sêkhốp,

Bếckét, Raxin, Jăng Anui, Camuy, Tào Ngu... Nhiều tác phẩm ra đời từ hàng ngàn năm trước nhưng tư tưởng và nghệ thuật vẫn đồng hành với bạn đọc và khán giả hôm nay.

Tác phẩm của ba tác giả Sân khấu Việt Nam: Đào Tấn, Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Đình Thi có mặt trong Tủ sách Kiệt tác Sân khấu thế giới đã đáp ứng đòi hỏi của đông đảo bạn đọc.

***Nhà xuất bản Sân khấu** cảm ơn Hội đồng tuyển chọn gồm các nhà Sân khấu học tiêu biểu do NSND Trọng Khôi - Chủ tịch Hội nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam làm Chủ tịch và Công ty Minh Thành - Bộ Chỉ huy Quân sự TP Hồ Chí Minh đã giúp đỡ tận tình, trách nhiệm cao để Tủ sách kiệt tác kịp thời ra mắt bạn đọc trọn vẹn 100 cuốn trong năm 2006, chào mừng những sự kiện trọng đại của đất nước.*

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

NHÀ XUẤT BẢN SÂN KHẤU

LỜI GIỚI THIỆU

Thi hào vĩ đại dân tộc Nga A.V.Puskin (1799 - 1837), ông tổ của nền văn học Nga mới, là người đi tiên phong trong mọi thể loại sáng tác văn học thế kỷ 19 ở Nga. Nói đến Puskin người ta nghĩ ngay đến nhà thơ trữ tình trác việt, tác giả của hàng nghìn bài thơ tuyệt diệu về đủ các chủ đề: tình yêu, tranh đấu, lao động nghệ thuật, thiên nhiên đất nước, triết lý cuộc đời... Puskin tác giả của *Anh yêu em đến nay chừng có thể..., Gửi Kern, Buổi sáng mùa đông, Gửi Tsaađeép, Gửi tới Xibir, Nhà tiên tri, Tửu thần ca, Những dòng thơ viết trong đêm không ngủ* v.v... Puskin, tác giả của những truyện thơ đầy hấp dẫn: *Người tù Kapkajơ, Ruxlan và Lutmila, Đoàn người Digan, Lệ đài Batsixarai, Pôntava, Kỵ sĩ đồng, Bá tước số không.* Nói đến Puskin, người ta nghĩ ngay đến thi hào đồ sộ, tác giả của tiểu thuyết bằng thơ *Epghênhi Ônhêghin* - bộ bách khoa toàn thư của cuộc

sống xã hội Nga. Nói đến Puskin, người ta nghĩ ngay đến cây bút văn xuôi mẫu mực đã viết nên những tiểu thuyết đầy sức lôi cuốn: *Người con gái viên đại uý, Đubrrôpxki*, những *Truyện ngắn của Benkin* v.v... Nhưng nói đến Puskin người ta còn nghĩ đến kịch tác giả trứ danh với vở bi kịch lịch sử sâu sắc. Một *Bôrix Gôđunốp* một loạt "bi kịch nhỏ" và nhiều màn cảnh kịch độc đáo khác...

Nhân dịp kỷ niệm 169 năm ngày mất của thi hậu (10-2-1837 - 10-2-2006) chúng ta nhìn lại đôi chút một bộ phận trong sáng tác của ông - lãnh vực sáng tác sân khấu - để một lần nữa thấy rõ thêm cái điều mà người ta vẫn nói về ông, điều đã được thời gian và không gian mỗi ngày một minh xác thêm: "Puskin là mở đầu của mọi cái mở đầu...".

... Ngay từ ngày ấu thơ, từ những năm tuổi còn rất nhỏ, Puskin đã biểu lộ sở thích đối với thể loại sáng tác kịch và hoạt động sân khấu nói chung. Mới lên chín tuổi, Puskin đã từng ứng tác một số vở kịch nhỏ và bản thân đem trình diễn các vở ấy trước cô chị vừa làn khán giả, vừa là người phán xử duy nhất các sáng tác ấy. Người ta kể lại, một lần cô chị huýt sáo tẩy chay vở kịch *Tên ăn trộm* của cậu em, Puskin không phật lòng mà chính bản thân lại còn làm thơ tự chế diễu mình:

Dis moi, pourquoi l'Escamoteur

Est il sifflé par le parterre

Hélas! c'est que la pauvre autour

L'escamota de Molière.

(Hãy cho biết vì sao *Tên ăn trộm* bị khán giả huýt sáo? Chao ôi! Vì tác giả đáng thương đã ăn trộm của Môlie).

Năm 12 tuổi, Puskin được vào học ở trường quốc học Lycée ở Hoàng thôn gần Peterbua (một loại trường như Quốc tử giám) và ở đây, nhà thơ tương lai cũng lại đã toan mở đầu trận tuyến văn học của mình bằng sáng tác sân khấu: Puskin viết kịch, đến nay còn lưu lại tên một vở hài kịch bằng thơ trong số đó: *Nhà triết học*. Những thí nghiệm đầu tiên của ông trong lĩnh vực bút chiến phê bình cũng lại cho thấy Puskin đã sớm gắn bó với sáng tác sân khấu: năm 1815, khi còn đang học ở Lycée, Puskin đã phác thảo bài *Những suy nghĩ về Sakhôpxkôi* nói về một kịch tác gia và nhà hoạt động sân khấu Nga nổi tiếng (1777 - 1816). Năm 1819, vừa ra trường, Puskin say mê theo dõi các tiết mục trình diễn trên các sân khấu Nga và lại viết bài *Những nhận xét về sân khấu Nga*. Trong thư từ của Puskin gửi cho người thân và bạn bè thời kỳ này và nửa đầu những năm 20, luôn luôn

có các nhận xét về các đề tài sân khấu, các nhà hát, các diễn viên có tên tuổi. Puskin rất không hài lòng về tình trạng sân khấu Nga đương thời. Thực ra, trong thể loại hài kịch đã có những tác phẩm xuất sắc, như *Vị thành niên* của Phônvidin, *Khổ vì trí tuệ* của Gribôéđôp, nhưng trong thể loại bi kịch và kịch nói chung còn chưa có những tác phẩm có ý nghĩa xã hội và nghệ thuật cao.

Trong khi đó bản thân thể loại kịch cho rất nhiều khả năng để miêu tả một cách chân thực, rộng rãi, chính xác và, chủ yếu là, miêu tả trực tiếp đời sống và các mối quan hệ con người. Kịch tác gia không kể lại cuộc sống, mà thể hiện nó trong những hình tượng nhân vật, mỗi nhân vật phải tự nói cho bản thân mình, cảm xúc và xử sự phù hợp với tính cách đặc trưng của mình. Nhờ đó mà sự phức tạp và đa dạng của con người và các quan hệ qua lại của họ được miêu tả một cách thật đầy đủ và sâu sắc, bởi vì vở kịch được dựng trên sân khấu biểu hiện ở các hình tượng cụ thể của những con người thực sự sống động, những con người mà quả thực chúng ta nhìn thấy họ hành động và nghe thấy họ nói năng trên sân khấu nhà hát. Quan niệm như vậy mà Puskin càng ngày càng tỏ ra rõ khuynh hướng muốn tiếp nhận hiện thực bằng mắt nhìn. Điều đó được thể hiện ngay

trong các truyện thơ *Đài phun nước Bictsixarai* và đặc biệt trong *Đoàn người Digan*. Một khuynh hướng nữa cũng ngày càng biểu hiện rõ nét trong quá trình sáng tác của Puskin: khuynh hướng tính lịch sử. Cả hai huynh hướng tìm tòi này của Puskin - những tìm tòi được thúc đẩy bởi một khao khát thống nhất làm sao thấy đáo và miêu tả bằng nghệ thuật cuộc sống được thật rộng lớn, đa dạng và chân thực - đều quy tụ vào con đường xây dựng tác phẩm kịch nghệ thuật lịch sử lớn: bi kịch *Bôrix Gôđunôp*.

Bôrix Gôđunôp (1825) gồm 23 cảnh, nói về những biến cố lịch sử ở nước Nga cuối thế kỷ 16 đầu thế kỷ 17. Vua Nga qua đời không có người nối ngôi. Em trai nhà vua là Đimitri đã bị mưu sát khi mới bẩy tuổi. Các quí tộc trong triều, các cha cố cùng dân chúng tôn vị đại thần Bôrix Gôđunôp lên ngôi, mở ra một triều đại mới. Một đại thần khác là Suixki ngoài mặt tỏ vẻ trung thành với Sa hoàng mới, nhưng trong bụng vẫn rắp tâm mưu phản, chiếm đoạt ngai vàng. Trong khi ấy, ở một tu viện tu sĩ già Pimen kể cho anh học trò Grigôri nghe những chuyện ông ghi chép trong cuốn biên niên sử và luận tội Bôrix Gôđunốp là kẻ sát nhân đã giết Đimitri để cướp ngôi báu. Tiếp đó Grigôri trốn khỏi tu viện, tìm đường vượt biên giới mạo nhận là Đimitri được Chúa cứu

thoát khỏi bàn tay kẻ ác, đến cầu viện phong kiến Ba Lan đem quân can thiệp, hỏi tội Bôrix Gôđunốp, Bôrix Gôđunốp và quần thần không chống nổi làn sóng của dân chúng và binh lính ủng hộ Tên mạo danh vì lầm tưởng Đimitri giả là người của dòng họ chính thống. Đang lúc quốc gia lâm nguy thì Bôrix Gôđunốp lâm bệnh và qua đời đột ngột, truyền ngôi cho con trai còn nhỏ là Phêđôđo. Quân lính và dân chúng tiến vào Hoàng cung. Tên mạo danh thàn Hoàng đế Matxcơva, Phêôđo bị giết, còn dân chúng "im lặng" không còn ủng hộ nhà vua mới. ..

Vở kịch *Bôrix Gôđunốp* phản ánh những suy tư của Puskin về các quy luật phát triển lịch sử của nước Nga, đánh dấu bước chuyển biến hoàn toàn của Puskin sang lập trường của chủ nghĩa hiện thực. Dựa vào Sêchxpia, tiếp thu một cách sáng tạo kinh nghiệm của ông, Puskin đã mở ra cho nghệ thuật kịch Nga những con đường đi mới mẻ. Trung tâm trong Bôrix Gôđunốp là vấn đề quan hệ giữa nhân dân và chính quyền. Bôrix Gôđunốp được thể hiện là một nhà cầm quyền, biết bằng doạ nạt, bằng lòng nhân ái, bằng cả vinh hoa mà mê hoặc dân chúng, nhưng trong lời thổ lộ trước phút lâm chung đã bộc lộ hết nguyên do cơ bản tính chất chống đối đã hình thành do lịch sử giữa nhân dân và vua chúa. Nhiệm

vụ của chính quyền chóp bu là "kìm giữ sự kích động, và phản loạn", vậy thì "những điều nhân từ" và "hào phóng" không bảo đảm nổi lòng tin cậy của nhân dân "luôn luôn kín đáo ngả theo chuyện nổi loạn" và đối lập với vua chúa như một sức mạnh khổng lồ. Nhưng nói về vai trò quyết định của "ý dân", Puskin thể hiện một cách chân thực tính vô tổ chức, tính tự phát của hành động đối kháng của nhân dân. Theo dự định của Puskin, *Bôrix Gôđunốp* phải là một vở kịch trong đó tình tiết yêu đương không phải là trục lõi. Cái mới của Puskin thể hiện ở sự phá bỏ các qui phạm của chủ nghĩa cổ điển, từ bỏ luật *tam duy nhất*, từ bỏ việc chia vở ra các hồi, thể loại thơ cổ Alekxanđrixki, mà kết hợp các cảnh được viết lẫn lộn cả thơ và văn xuôi, sử dụng mạnh bạo từ ngữ dân gian...

Ngay sau khi hoàn thành vở bi kịch *Bôrix Gôđunốp* không bao lâu và song song với quá trình sáng tác tiểu thuyết bằng thơ *Épghênhi Ônhêghin*, Puskin nẩy ra dự định xây dựng hàng loạt tác phẩm kịch mới, mượn nội dung từ các thời đại lịch sử khác nhau và cuộc sống của các dân tộc khác nhau. Còn đang bị lưu đầy ở Mikhailôpxkôie, ông đã nảy ý đồ sáng tác một số vở trong đó có vở về *Hiệp sĩ keo kiệt*, về *Môda và Xalieri*, về *Đôn Juan*. Phải nói, phạm vi ý

đồ sáng tác này mỗi lúc một mở rộng. Puskin còn để lại đến nay danh mục các vở ông định viết soạn thảo năm 1828 đã lên tới *mười vở*. Đáng tiếc là phần lớn ý đồ đó không được thực hiện. Tuy nhiên sau khi hoàn thành chương cuối cùng của *Épghênhi Ônhêghin* ở làng Bônđinô, Puskin đã nhanh chóng sáng tác xong được bốn vở trong số đó. Trong vòng hai tuần lễ ông đã hoàn thành vở *Hiệp sĩ keo kiệt, Môda và Xalieri, Người khách đá* và *Bữa tiệc trong thời dịch hạch* được Puskin gọi chung là loạt "bi kịch nhỏ".

Nằm trong số những "bi kịch nhỏ" còn phải kể *Một cảnh trích trong Faoxtơ*, mà Puskin sáng tác ngay trong giai đoạn ông viết *Bôrix Gôđunốp*.

Loạt những vở "bi kịch nhỏ" này cho thấy rõ tài năng của Puskin đưa được nội dung hết sức to lớn vào một khuôn khổ cực kỳ cô đọng.

Trong một phác thảo (năm 1830), Puskin tự hỏi: "Cái gì mở ra trong vở bi kịch? Mục đích của nó thế nào? " Và ông lại tự trả lời: "Con người và nhân dân. Số phận nhân loại, số phận nhân dân". Nếu trong *Bôrix Gôđunốp*, Puskin quan tâm chủ yếu đến các sự kiện lịch sử lớn, "số phận nhân dân" thì trong các "bi kịch nhỏ" nhà thơ tập trung vào "số phận con người", - phân tích tâm lý sâu sắc, tâm hồn con

người, bị choáng ngợp bởi một khát vọng lớn lao, nhưng ích kỷ, mà vì thế ác hại - sự keo kiệt, sự ghen tức, thói dâm đãng. Puskin lấy những tư chất siêu phàm, những con người có trí tuệ lớn và điều chủ yếu, có một nghị lực khổng lồ để xây dựng thành những khát vọng lôi cuốn họ mang tính chất hết sức cá biệt, hết sức ích kỷ, tất nhiên dẫn đến tội lỗi và hành động độc ác. *Hiệp sĩ keo kiệt* xây dựng nên toà nhà của một sự hùng mạnh vô bổ, toà nhà đầy những của cái tích cóp được bằng cái giá khủng khiếp bởi "nước mắt, máu và mồ hôi" con người, không mang lại gì cho lão. Xalieri - nhà tiên tri của "nghệ thuật vị nghệ thuật", say mê âm nhạc, nhưng không phải để âm nhạc mang lại niềm vui cho con người, mà chỉ vì âm nhạc - đã độc ác ám hại Môda, tự vào chữa cho mình là mình giết người để phục hồi lại lẽ công bằng bị thoá mạ, vì sự cứu vớt nghệ thuật.

Trong số cảnh rất hạn chế, Puskin đã cố gắng đưa ra trong mỗi vở "bi kịch nhỏ" hình tượng nhân vật mang các khát vọng mâu thuẫn, sự đa dạng về tâm lý, các đặc điểm của tính cách. Trong *Hiệp sĩ keo kiệt*, với *Lão hà tiện* của Môlie, Puskin đã đưa ra một sự miêu tả rất độc đáo tính cách keo kiệt, trong đó kết hợp các đặc điểm của niềm kiêu hãnh hiệp sĩ và tính tham lam buôn bán, niềm khát vọng gần như

thơ mộng đối với vàng và sự tàn ác vô giới hạn. Chủ đề của *Môda và Xaliêri* theo ý đồ của Puskin, là một niềm khát vọng khác hẳn - thói ghen tỵ. Hình tượng trong trắng như pha lê, cao cả một cách thơ mộng của Môda thiên tài đối lập gay gắt với Xaliêri. Bản thân sự kiến giải hình tượng Môda gợi ý ra rằng "thiên tài và độc ác - hai sự vật không chung hoà". Vở "bi kịch nhỏ" thứ ba - *Người khách đá* - đề cập đến một trong những hình tưởng phổ biến nhất của văn học thế giới - Đôn Juan, Puskin đã kết hợp trong hình tượng này các đặc điểm của một tên lừa lọc quyến rũ có tính toán và kẻ mang một khát vọng chân thực, con người sẵn sàng không đắn đo hy sinh cuộc sống của mình vì tình yêu. Ngoài ba vở kịch ngắn nói trên, trong tập sách nhỏ này chúng tôi xin giới thiệu thêm với bạn đọc tác phẩm *Angiêlô* được Puskin viết dựa trên cốt truyện chính vở kịch *Trả đũa* (Measure for Measure) của Sếchxpia, vì dù được xếp vào danh mục các trường ca, nhưng xét về hình thức và sự phát triển hành động, tâm lý và tính cách nhân vật, *Angiêlô* rất gần với thể loại kịch.

Trong lĩnh vực sáng tạo sân khấu, Puskin đi từ say mê đến tìm tòi sáng tạo ra cái mới. Bằng những nhận xét bình luận về sân khấu Nga đương thời và chủ yếu bằng các vở sáng tác của chính mình,

Puskin đã đưa sân khấu Nga tiến lên một bước dài đến chủ nghĩa hiện thực. Những phát biểu của Puskin về nghệ thuật sân khấu đến nay vẫn còn giá trị và đặc biệt các sáng tác kịch của ông vẫn còn nguyên vẹn là những tác phẩm sân khấu độc đáo, được công chúng rộng rãi đương đại, đưa lên màn ảnh lớn và nhỏ không những ở Liên Xô mà còn ở rất nhiều nước khác trên thế giới[*]

Ở Việt Nam, tên tuổi của Puskin sáng tác của Puskin đã trở thành quen biết từ lâu. Bạn đọc Việt Nam đã được làm quen với các tác phẩm văn xuôi độc đáo của Puskin, nhiều bài thơ trữ tình, trường ca, truyện cổ tích, tiểu thuyết bằng thơ *Épghênhi Ônhêghin*. Nhân dịp kỷ niệm 150 năm ngày mất của thi hào, Nhà xuất bản *Sân khấu* của Hội nghệ sĩ sân khấu Việt Nam lại đưa đến tay bạn đọc một tuyển kịch của Puskin: bi kịch *Bôrix Gôđunốp* và một số "bi kịch nhỏ".

150 năm trước, sau cuộc đấu súng, thực chất là một cuộc mưu sát có tổ chức ám hại Puskin, thi hào Puskin mất ngày 10 tháng 2 năm 1837. Đưa tin

---

[*] Gần đây nhất vở bi kịch *Bôrix Gôđunốp* của Puskin một lần nữa được đạo diễn nổi tiếng Bônđartsúc dựng lại thành phim, bộ phim đang được dư luận hết sức chú ý.

về cái tang này một tờ báo Nga lúc ấy đã viết: "Vầng mặt trời thơ của của chúng ta đã tắt. Puskin qua đời, qua đời đang độ hoa niên, giữa chừng trận chiến vĩ đại của mình... Chúng ta không còn đủ sức nói gì hơn, mà cũng chẳng cần thiết: mọi trái tim Nga đều hiểu rõ tất cả cái giá của sự mất mát không thể nào bù đắp được này và mọi trái tim Nga đều tan nát. Puskin nhà thơ của chúng ta! Niềm kiêu hãnh của chúng ta, niềm vinh quang của nhân dân chúng ta!... Không lẽ quả thực bên cạnh chúng ta không còn Puskin nữa! Không thể nào quen với ý nghĩ ấy!"(**)

Nhưng mặt trời Puskin đâu có tắt. Sự nghiệp sáng tác của Puskin, thiên tài Puskin mỗi ngày lại một sống thêm, rạng rỡ thêm, bất chấp thời gian và không gian. Tên tuổi Puskin, các tác phẩm của thi hào hôm nay, sau hàng trăm năm, đến với đất nước chúng ta, cách xa quê hương ông hàng vạn dặm, thêm một bằng chứng khẳng định điều nói trên.

Người dịch

(**) Phụ trương văn học của tờ *Người thương binh Nga*.

ANGIÊLÔ

TIỂU DẪN VỀ ANGIÊLÔ

Puskin viết *Angiêlô* vào năm 1833, và như chính lời của ông nói, dựa theo cốt truyện chính của vở kịch *Trả đũa* (Measure for Measure) của Sếchxpia. *Angiêlô* được in lần đầu tiên năm 1834 trong niên lịch *Nhà mới* (phần I), bị kiểm duyệt của Nga hoàng cắt bỏ và sửa chữa khá nhiều. Lần thứ hai in trong tập *Trường ca và truyện của Puskin*, năm 1835. Vở kịch của Sếchxpia đã làm Puskin đặc biệt chú ý và yêu thích, nhất là diễn biến tâm lý của nhân vật Angiêlô. Trong sổ ghi chép của Puskin những năm 1835 - 1836, khi so sánh Sếchxpia và Môlie, ông viết:

"Nhân vật của Sếchxpia không phải là những hình mẫu cực đoan về sự đam mê hay thói xấu nào đó như của Môlie, mà là những con người sống động, đầy các dục vọng và tội lỗi. Hoàn cảnh đã bộc lộ trước người xem tính cách phong phú và phức tạp của họ. Ở Môlie, anh keo kiệt chỉ là anh keo kiệt, không hơn.

Còn SâyLốc của Sếchxpia thì vừa keo kiệt, lại vừa khôn ngoan, hằn học, yêu thương con cái và hóm hỉnh. Ở Môlie, đạo đức giả là người tán tỉnh vợ của người mình chịu ơn mà bề ngoài vẫn tỏ ra cao thượng. Nhận trông nhà cho người khác hắn cũng đạo đức giả, xin cốc nước cũng đạo đức giả. Còn kẻ đạo đức giả của Sếchxpia thì biết kết án người khác, dù là với lương tâm không trong sạch, nhưng rất công bằng; hắn biết tự bào chữa cho tội lỗi của mình bằng những suy nghĩ sâu sắc của người có tầm cỡ. Angiêlô là một kẻ đạo đức giả, vì việc hắn làm công khai chỉ để che đậy các thèm muốn xấu xa của hắn! Thật là một nhân vật sâu sắc, toàn diện!"...

PHẦN MỘT

Ở nước Ý, ở một thành phố nọ
Có ông vua tên là Đuck, rất già.
Ông hiền hậu, yêu muôn dân, trăm họ,
Yêu hoà bình, yêu chân lý, thơ ca.
Nhưng ngai vua vốn cần người mạnh khoẻ,
Mà ông ta thì yếu, lại quá hiền.
Dân chỉ yêu, không sợ ông vì thế.
Tự lâu rồi pháp luật chỉ nằm yên.
Và lười biếng như mèo nằm một chỗ.
Trong thâm tâm Đuck nhận ra điều đó
Và nhiều khi lo nghĩ thấy lúc này
Trẻ không còn như bố mẹ xưa nay.
Và con bú đã cắn đầu vú mẹ,

Còn pháp luật thì khoanh tay lặng lẽ.

2

Lòng hối hận, vua muốn khôi phục lại
Các kỷ cương và pháp luật nước nhà.
Nhưng cách nào? Sau nhiều năm dễ dãi,
Lại được thần công lý bỏ cho qua,
Nên tội ác cứ hoành hành mọi chỗ,
Nay bỗng nhiên đem trị? Thật đau đầu!
Mà thử hỏi ai gây ra điều đó?
Biết làm gì? Vua suy nghĩ rất lâu,
Và cuối cùng vua nghĩ ra một kế
Là tạm trao cho người khác quyền hành
Để người ấy, oai nghiêm và mạnh khoẻ,
Sớm phục hồi nền pháp luật công minh.

3

Trong thành phố có một người tên gọi
Angiêlô, một quan lớn dạn dày,
Rất nổi tiếng công tâm, không giả dối,

Và là người nghiêm khắc nhất xưa nay.

Ông cương quyết không bao giờ khiêm nhượng.

Thường ăn chay, luôn cau có, không đùa...

Bỗng chính ông được chọn làm tể tướng

Và trao quyền cai trị nước thay vua.

Còn Đuck, ông vua hiền bậc nhất

Liền cải trang làm một chuyến vi hành

Kiểu *Incognito* bí mật

Như những nhà hiệp sĩ kiếm công danh.

4

Angiêlô vừa nắm quyền - pháp luật

Và kỷ cương được khôi phục từng ngày.

Như lò xo nén lâu giờ lại bật,

Thanh gươm thần công lý lại ra tay.

Mỗi thứ sáu, trên quảng trường thành phố

Dân tụm đông xem hình phạt chém đầu.

Ai cũng sợ và gãi tai, gãi cổ:

"Cái ông này và vua Đuck khác nhau!".

5

Trong các luật bị lãng quên thời đó
Một luật riêng qui định rõ thế này:
"Ai mắc tội ngoại tình là chém cổ".
Chẳng người nào nhớ luật ấy xưa nay.
Trong các đống giấy tờ cao ngồn ngộn
Angiêlô tìm thấy nó, bắt đầu
Cho áp dụng, trị những thằng hư đốn.
Ông ta bàn cùng phụ tá như sau:
"Đã đến lúc phải chặn ngay tội ác.
Không ai ngăn, chúng sinh nở lan tràn
Như bầy chuột bên con mèo lười nhác,
Chúng xem thường cả pháp luật vua ban.
Pháp luật không là bù nhìn bằng cỏ
Để chim đến đậu ngay trên đầu nó.

6

Bằng cách ấy, Angiêlô độc ác
Làm ai ai cũng run sợ trong lòng.
Ai cũng kêu, đám thanh niên truy lạc
Còn nhiều lần đùa cợt, dám trêu ông.
Chàng quý tộc Clôđiô nhà nọ
Đem lòng yêu Giuliét và rồi
Thành nạn nhân đầu tiên cho luật đó.
Vì cùng nàng ân ái trước. Than ôi,
Cái việc ấy lại bị người tóm được.
Thành ra ai cũng biết, thật phiền hà.
Và Clôđiô tuy hứa trước
Sẽ cưới nàng làm vợ để xin tha.
Không, toà án làm nhục nàng Giuliét
Và khép tội Clôđiô phải chết!

7

Nghe bản án bất ngờ như thế,
Anh chàng kia đau đớn vội ôm đầu
Đi vào ngục, và vừa đi vừa kể
Với mọi người, nhằm chia bớt buồn đau.
Bỗng xuất hiện Luxiô lúc đó,

Một tay chơi nhưng cũng chẳng quá tồi.

"Này anh bạn, - Clôđiô nói nhỏ,-
Nhờ anh vào tu viện gặp em tôi
Và nhắn lại: nay mai tôi phải chết.
Nhờ cô ta lo liệu giúp phen này.
Hay có thể xin chính quan tể tướng -
Về hiểu đời và ăn nói xưa nay,
Luxiô, cô ta không phải ngốc.
Và ngoài ra, dù không nói câu nào,
Nhưng một khi cô gái xinh, lại khóc,
Thì ít người không xúc động, nôn nao..."
Luxiô nghe, rồi khoát tay "đồng ý!"
Và lập tức đi tìm cô tu sĩ.

8

Nữ tu sĩ Izaben lúc ấy
Đang ngồi bên một bà phước đã già.
Hai ngày nữa cắt tóc nàng, vì vậy
Giờ nàng ngồi nói chuyện với bà ta.
Bỗng xuất hiện Luxiô, thấy thế,
Nàng đứng lên cúi chào và hỏi khẽ:

"Ông cần gì?" - "Thưa cô gái đồng trinh"

(Tôi tin cô còn nguyên vẹn và xinh,

Nếu cứ theo đôi má hồng mà xét)

Nhờ nhắn nàng Izaben xinh đẹp

Rằng người anh bất hạnh của nàng

Có yêu cầu tôi đến gặp nàng ngay..."

"Sao, bất hạnh?... Có chuyện gì? Hãy nói.

Tôi là em của chàng". - "ồ, xin lỗi,

Anh của cô xin chuyển hộ lời chào.

Vì bây giờ đang trong ngục...". - "Vì sao?"

"Vì cái việc lẽ ra, thưa người đẹp,

Phải thưởng công chứ không phải chém đầu".

Và nói rồi anh chàng kia bẻm mép

Kể rông dài mọi chuyện một hồi lâu.

Kể anh ta có hơi thô đôi tí

Khi nói chuyện với một nàng tu sĩ,

Nhưng không sao, nàng nghe hết mọi điều

Mà không vờ giận dữ hoặc làm kiêu.

Nàng trong sạch, tâm hồn nàng cao cả,
Các cám dỗ của đời trần xa lạ
Không lung lay vẩn đục trái tim nàng
Bằng những lời bất nhã hoặc cao sang.
"Giờ tất cả, - Luxiô nói tiếp, -
Đều do cô xin tể tướng thế nào
Để ông ta tha cho không phải chết.
Đó là điều anh cô muốn". "Ôi chao.
Nếu lời nói của tôi mà hiệu lực!
Tôi rất sợ, tôi tin không đủ sức..."
Luxiô hăng hái đáp: "Nghi ngờ
Là kẻ thù của thắng lợi. Xin cô
Cứ mạnh dạn đến tìm quan tể tướng.
Hãy tin tôi: Khi cô gái đã quì
Và rồi khóc, rồi xin ban độ lượng,
Thì anh nào lòng không mủi? Đi đi!".

9

Izaben sau khi xin bà cả,
Cùng anh kia đi tới giữa triều đường
Xin tể tướng hãy rộng lòng ân xá
Tha cho người quí tộc trẻ đáng thương.

"Không, thưa cô, anh của cô phải chết!"
Angiêlô nghiêm khắc nói; thế là
Izaben liền ôm đầu sợ sệt
Định cúi chào rồi lặng lẽ đi ra.
Nhưng anh chàng Luxiô nói nhỏ:
"Ấy, thưa cô, cô vội thế làm gì?
Cứ xin lại, cứ làm ra đau khổ,
Cứ nắm quần nắm áo, cứ khóc đi!
Giờ là lúc phải đem ra áp dụng
Cái khả năng khôn khéo của đàn bà.
Cô hờ hững và rồi cô lúng túng
Như thể rằng đây việc của người ta,
Nên hỏng việc tất nhiên là có cớ.
Hãy nán lại, hãy xin thêm, đừng sợ!"

10

Và lần nữa Izaben xinh đẹp
Lại cầu xin con người kia sắt thép.
"Hãy tin tôi, - nàng nói, - ở đời này
Cả ngai vàng, cả gươm báu cầm tay
Cả tước lộc, cả lâu đài yên tĩnh
Không thể làm bậc vua quan đáng kính

Bằng bản thân cái nhân ái, nhân tình;
Nó làm người thêm cao lớn, công minh.
Nếu giả sử anh tôi là tể tướng,
Ngài không may là một kẻ bình thường
Và sa ngã như anh tôi, thiết tưởng
Không như ngài, anh tôi sẵn tình thương...".

11

Nghe lời trách, Angiêlô bối rối.
"Để tôi yên!", ông ta vội lắc đầu.
Nhưng cô gái không nghe càng sôi nổi:
"Không, xin ngài cứ nghĩ lại, biết đâu...
Cầm pháp luật, ngài quyền uy như vậy,
Có thể tha, nhưng một mực, nếu ngài...
Thì chúng tôi sẽ thế nào lúc ấy?
Lần cuối cùng xin nghĩ lại - nay mai
Ngài sẽ thấy trái tim ngài cao thượng.
Và thành người tốt hơn, thưa tể tướng".

12

"Không, thôi đi! Pháp luật của nước nhà
Giết anh nàng chứ đâu phải vì ta.
Mai hắn chết, ta không còn cứu nổi!".

IZABEN: Sao, ngày mai?... Vì cớ gì quá vội?
Anh trai tôi còn chưa kịp... thưa ngài,
Không lẽ trời cần tế đúng ngày mai?
Cả đến việc phải giết gà dọn lễ
Nhà chúng tôi chưa làm kịp. Mà rồi
Không ai vội khi giết người như thế,
Tôi xin ngài hãy cứu giúp anh tôi.
Ngài biết đấy, anh trai tôi phạm lỗi
Mà xưa nay lắm kẻ phạm thế mà
Chỉ một mình anh trai tôi chịu tội,
Vâng, lần đầu còn trước đấy ngài tha.

ANGIÊLÔ: Không phải chết, mà luật vua ngủ thiếp
Giờ tỉnh lại.

IZABEN: Cúi xin ngài can thiệp.

ANGIÊLÔ: Bệnh tội lỗi là tội lỗi. Giờ đây
Giết anh cô, ta cứu cả nước này.

IZABEN: Người đầu tiên là ngài ta lệnh đó?

Và nạn nhân là anh tôi khốn khổ!
Ồ không, không, không lẽ đến bây giờ
Tâm hồn ngài chưa bợn một vết nhơ
Và không có một thoáng nào tội lỗi?

13

Angiêlô hơi giật mình bối rối,
Định bỏ đi thì cô gái chặn đường:
"Tôi xin ngài đứng lại... rủ lòng thương...
Tôi tặng ngài món quà to lớn nhất,
Không vàng bạc nhưng đáng yêu, chân thật,
Có thể chia cùng đức chúa trên trời -
Đó là lời cầu nguyện của lòng tôi.
Lời cầu nguyện sáng, trưa, chiều và tối,
Đầy tình thương, chân thành và sôi nổi
Của các cô gái tu sĩ lánh xa đời
Để gửi hồn vào bóng chúa muôn nơi...
Quan tể tướng chau mày nghe, suy nghĩ,
Cho phép gặp ngày mai - rồi đi nghỉ.

PHẦN HAI

1

Suốt cả ngày thích ngồi riêng im lặng.
Angiêlô luôn khao khát một điều,
Luôn suy nghĩ. Đêm lại nằm thức trắng.
"Gì thế này? Ồ không lẽ ta yêu?
Sao bỗng dưng ta muốn nghe nàng nói,
Muốn chiêm ngưỡng sắc đẹp nàng vô tội?
Sao trái tim như luôn nhớ mong nàng?
Có cái gì đang cám dỗ ta chăng?
Như con quỷ muốn hại thần nào đó
Thường đưa ra những miếng mồi cám dỗ?
Vốn xưa nay sắc đẹp của đàn bà
Chưa bao giờ quyến rũ được lòng ta.

Thế mà nay...".

2

Quan tể tướng buồn rầu
Định giải buồn bằng cầu nguyện - hồi lâu
Ông cầu nguyện mà cứ luôn đãng trí,
Miệng ông nói với trời, như ý nghĩ -
Luôn vấn vương bên cô gái của mình.
Ông nhiều lần nhắc tên chúa anh minh
Mà trong bụng âm mưu bao tội lỗi.
Sự thèm khát làm lòng ông bối rối,
Việc làm quan ông bỗng chán, hững hờ
Như phải ngồi đọc cuốn sách vu vơ.
Chức tể tướng ông sẵn sàng vứt bỏ
Như chiếc ách lâu ngày đeo dưới cổ.
Cái uy nghi và đường bệ bề ngoài
Mà ông thường chăm chút khiến ai ai
Cũng kính sợ, giờ ông cho lố bịch
Như chiếc lông bay trên trời vô ích.

3

Sáng hôm sau Izaben và ông
Lại gặp nhau, câu chuyện khá dài dòng.

ANGIÊLÔ: Sao?

IZABEN: Tôi đợi ý ngài và hy vọng.

ANGIÊLÔ: Chà, giá cô biết tôi nghĩ điều gì...
Tội phải chết, nhưng anh cô đáng sống... Izaben
Thế thì ngài sao không thả ra đi?

ANGIÊLÔ: Nhưng không có tội nào to hơn thế,
To hơn cả giết người.

IZABEN: Vâng, có thể.
Người ta xem như vậy ở trên trời,
Còn dưới này thì chưa hẳn, theo tôi...

ANGIÊLÔ: Cô dám chắc? Xin mời cô cho biết:
Nếu là cô, cô quyết định thế nào -
Cứ để mặc cho anh cô sẽ chết
Hay lấy mình để chuộc?...

IZABEN: Dù sao
Tôi sẵn sàng hy sinh phần thể xác
Để hồn tôi được nguyên vẹn.

ANGIÊLÔ: Lúc này

Không về hồn, mà ta bàn chuyện khác,

Rằng anh nàng sẽ phải chết. Nhưng nay

Ta cứu hắn bằng việc làm tội lỗi.

Thì việc ấy có tốt không, xin hỏi?

IZABEN: Tôi xin thề cùng đức chúa trên cao,

Rằng việc ấy không xấu xa chút nào.

Xin hãy cứu anh trai tôi khốn khổ -

Không đáng trách, mà đáng khen điều đó.

ANGIÊLÔ: Cô vẫn cứu, cả khi biết từ đầu

Rằng công minh và tội lỗi ngang nhau?

IZABEN: Nếu nhất thiết cứu anh là tội lỗi,

Biết làm sao, tôi sẵn sàng phạm tội!

ANGIÊLÔ: Hãy nghe đây, cô chẳng hiểu chút gì.

Hay cố tình không chịu hiểu, nói đi?

Tôi nhắc lại: đời anh cô sắp hết!

IZABEN: Vâng.

Toà án bắt anh cô phải chết.

IZABEN: Vâng, tôi nghe.

ANGIÊLÔ: Chỉ có một cách này

Là may còn cứu nổi (mới vừa đây
Tôi đã nói, thế thôi, giờ nhắc lại).
Nếu người kia (cũng có thể quan toà
Hay một người nào đó đủ quyền tha,
Biết nương nhẹ thanh gươm thần pháp luật)
Bỗng thèm muốn những điều kinh khủng nhất
Và bắt cô, để cứu sống anh mình,
Phải bằng lòng đem phẩm giá hy sinh,
Còn nếu không thì không phương cứu chữa.
Cô nói sao? Xin tuỳ cô chọn lựa.

IZABEN: Ồ không, không, cho chính cả hai người
Tôi sẵn sàng mang vết tích đòn roi
Như mang nhẫn trên tay; thà xuống mộ
Hơn làm nhục bản thân mình cách đó.

ANGIÊLÔ: Nhưng anh cô, cô định nghĩ thế nào?

IZABEN: Không còn đường nào khác, biết làm sao.

Không thể sống nhờ vết nhơ em gái.
Chết một lần hơn bắt em chết mãi.

ANGIÊLÔ: Thế thì sao cô cứ nghĩ quan toà
Không thương người, và cô trách người ta
Đủ các chuyện. Vừa đây thôi, lúc nãy
Cô dám cho luật nước ác, và rồi
Cái tội lớn của anh cô nhường ấy
Cô xem thường như chuyện vặt, trò chơi.

IZABEN: Vâng, thứ lỗi cho tôi - lúc đó
Tôi khôn ngoan, tôi mâu thuẫn với mình
Khi muốn cứu người anh tôi đau khổ
Mà xem thường một tội lỗi đáng khinh.
Là phụ nữ, ai cũng mềm yếu vậy.

ANGIÊLÔ: May là cô đã nhận rõ điều này
Cô mềm yếu, tất nhiên tôi cũng thấy.
Hãy qui hàng số phận giống xưa nay,
Và chỉ nên là đàn bà mềm yếu,
Đừng mong hơn...

IZABEN: Tôi hoàn toàn không hiểu.

ANGIÊLÔ: Tôi yêu cô.

IZABEN: Tôi biết nói thế nào?
Cũng vì tình, anh tôi chết...

ANGIÊLÔ: Không sao.
Yêu tôi đi, rồi anh cô sẽ sống.

IZABEN: Tôi chắc ông đang muốn thử và rồi...

ANGIÊLÔ: Không, xin thề bằng lời thề long trọng
Rằng bao giờ tôi cũng giữ lời tôi.

IZABEN: Vâng lời ông, lời ông ghê lắm nhỉ!
Đồ vô tâm, đồ giả dối lắm lời!
Hãy viết giấy tha anh tôi, hãy ký,
Nếu không thì tôi nói lộ khắp nơi
Và vạch trần trái tim ông giả dối
Cho hết thói đạo đức vờ tội lỗi!

ANGIÊLÔ: Nhưng ai tin? Ai không biết điều này:
Tôi là người đạo đức nhất xưa nay?
Chỉ việc tôi chức danh cao, giàu có
Và anh cô sắp sửa bị chém đầu
Đủ để biến những lời cô định tố
Trở thành điều vu khống, chuyện không đâu.
Tôi đã trót buông mình theo cảm xúc.

Nên suy nghĩ, nên nghe tôi, nhẫn nhục.
Và vứt đi cái ngu ngốc đàn bà -
Khóc rồi buồn, rồi cầu khẩn, kêu la...
Không nhờ chúng mà anh cô thoát chết,
Mà nhờ chính con người cô trinh tiết.
Mai xin cô cho biết ý thế nào.
Chớ nghĩ rằng tôi lo sợ - không sao,
Xin cứ tố! Ừ, tôi gian dối nhất,
Nhưng bóp chết trăm lần cô sự thật!

4

Ông ta nói rồi đi ra, để lại
Izaben đáng thương và sợ hãi.
Ngước lên cao đôi mắt đẹp thẫn thờ,
Nàng đau buồn rời cung điện nhớp nhơ
Để đi tới nhà tù, và ở đó
Đã nhìn thấy người anh trai khốn khổ.

5

Tay mang xích và hoàn toàn thất vọng.

Đang cố quên các lạc thú đời thường,
Chờ cái chết nhưng còn hy vọng sống,
Anh nàng ngồi lặng lẽ, thật đáng thương.
Và bên cạnh - một ông già tu sĩ
Đội mũ len, mặc áo thụng đang ngồi.
Cầm thanh giá trên tay, ông thủ thỉ
Rằng đời này sống và chết, than ôi,
Đều thế cả, không khác nhau - Khi chết
Và khi sống; tâm hồn đều bất diệt;
Rằng tất nhiên sống ở trái đất này
Không đáng đồng xu nhỏ, chỉ vài giây.
Clôđiô gật đầu, đồng ý hết.
Tuy trong tim đang nghĩ về Giuliét.
Izaben bỗng xuất hiện - ông già
Ngước nhìn lên; cô gái nói: "Thưa cha,
Con muốn gặp anh con riêng một tý".
Ông già nghe rồi lui ra tế nhị.

6

CLÔĐIÔ: Izaben, việc lo chạy thế nào?

IZABEN: Đã đến ngày anh chết, biết làm sao.

CLÔĐIÔ: Đành phải chịu?

IZABEN: Vâng, trừ khi hèn mạt
Đem lương tâm, danh dự đổi lấy đầu.

CLÔĐIÔ: Nghĩa là vẫn còn cơ mong cứu thoát?

IZABEN: Vâng có điều không dễ chịu lắm đâu.
Toà có thể ban ơn không chém cổ,
Nhưng than ôi, để bù lại điều này,
Lại bắt ta phải suốt đời đau khổ.

CLÔĐIÔ: Tù suốt đời?

IZABEN: Vâng, nhưng khác nơi đây.
Tù không giam và cũng không xiềng xích.

CLÔĐIÔ: Thế có nghĩa là gì, em giải thích?

IZABEN: Clôđiô, em khó nói, lẽ nào
Như thằng hèn anh sợ chết hay sao?
Và không lẽ thêm mười năm được sống
Anh xem hơn danh dự lẫn tâm hồn?
Chết là gì? Chỉ vài giây nhanh chóng,
Chẳng đau nhiều, tất cả sẽ vùi chôn.
Người khổng lồ và con giun bị chẹt
Đều cảm giác giống như nhau khi chết.

CLÔĐIÔ: Em nói sao, em gái Izaben?

Em nghĩ anh sợ chết, giống thằng hèn?

Nếu phải chết, anh không hề run sợ,

Chờ cái chết như chờ người thương nhớ.

IZABEN: Cha chúng ta cũng nói giống thế này.

Anh là người rất dũng cảm, giờ đây

Anh phải chết, chết làm sao trong sạch.

Hãy nghe em, em không muốn giấu gì:

Con người kia oai nghiêm và hiển hách

Mà ai nhìn cũng thấy sợ, quay đi,

Là con quỷ trái tim đen đáng ghét.

Hắn đã bắt nhiều chàng trai phải chết.

CLÔĐIÔ: Angiêlô?

IZABEN: Vâng, địa ngục bây giờ

Đang thấm đầy người hắn, thật nhuốc nhơ.

Hắn bắt em phải trao thân cho hắn

Rồi mới tha cho anh, đồ chấy rận!

CLÔĐIÔ: Ồ không, không!

IZABEN: Hắn còn dặn thế này:
Rằng em cần phải gặp hắn đêm nay,
Không thì mai hắn đem anh xử trảm.

CLÔĐIÔ: Không, đừng gặp.

IZABEN: Có trời cao chứng giám:
Nếu cứu anh em chỉ chết, lúc này
Em sẵn sàng không run sợ, chết ngay!

CLÔĐIÔ: Cảm ơn em.

IZABEN: Thế thì mai chuẩn bị
Chờ cái chết, Clôđiô yêu quí.

CLÔĐIÔ: Vâng tất nhiên.... Hắn say đắm lạ lùng...
Hoặc điều này vô tội, hoặc nói chung
Trong bảy tội, tội này vào loại nhẹ?

IZABEN: Sao?

CLÔĐIÔ: Anh nghĩ: cái tội này có lẽ
Ở bên kia người ta chẳng chém đầu -
Hắn là người có dại dột gì đâu,
Không thì chẳng vì một giây nào đấy
Mà định hại cả đời mình như vậy.
Izaben, ôi em gái....

IZABEN: Chuyện gì?

CLÔĐIÔ: Cái chết làm anh rất sợ nhiều khi.

IZABEN: Còn cái nhục thì không?

CLÔĐIÔ: Vâng, nhưng chết
Nghĩa là ôi, bị nén dưới đáy dày,
Sống trên đời là kỳ diệu; còn đây
Phải vĩnh viễn ngập chìm trong bóng tối.
Bị vùi chôn trong băng đá, vạc dầu,
Bị xâu xé, bị cuốn trong gió thổi -
Toàn những điều chết chóc với buồn đau...
Không, không: Sống dù nghèo, bệnh tật,
Dù khó khăn, già yếu... vẫn thiên đường
So với chết phải nằm sâu dưới đất

IZABEN: Ôi lạy trời...

CLÔĐIÔ: Em hãy rủ lòng thương
Cho anh sống, nếu giúp anh, xin lỗi,
Là việc xấu thì chúa trời tha tội.

IZABEN: Anh nói sao? đồ hèn nhát, yếu mềm.

Để cứu mình thoát chết, dám bắt em
Phải ngập ngụa trong vũng lầy trụy lạc?
Ôi nhục nhã, ôi con người độc ác!
Thật khó tin: dòng máu ấy suy đồi
Lại bắt nguồn từ dòng máu cha tôi!
Và bằng cách sinh ra anh ngày nọ,
Chính mẹ tôi đã tự mình hoen ố
Nếu bỗng dưng tôi có đủ quyền hành,
Cũng đừng chờ tôi tha chết cho anh.
Anh phải chết, tôi cầu mong anh chết!...

CLÔĐIÔ: Izaben, hãy khoan, khoan vĩnh biệt.

7

Clôđiô vội vã nắm tay nàng.
Và dần dần nguôi giận, dẫu hoang mang,
Nàng tha thứ cho anh trai, tiếp đến
Lại lần nữa lựa lời khuyên thân thiện.

PHẦN BA

1

Trong khi ấy thì ông già tu sĩ
Đã lắng nghe câu chuyện suốt từ đầu.
Đã đến lúc tôi nói cùng các vị
Rằng ông này nào có phải ai đâu,
Mà là Đuck, ông vua già tốt bụng
Đã cải trang. Và trong khi dân chúng
Tưởng ông đang đâu đó ở nước ngoài
Như con thuyền luôn di động. Không ai
Nghĩ ông ta trá hình hết sự đời,
Đến bệnh viện, cung vua, nhà thương tế.
Đến nhà tù, rạp hát, chốn ăn chơi.
Đuck mê sách, thông minh, không dễ bịp,
Định bắt chước cả Garun Halif...

Nghe anh em trò chuyện thế, ông già
Nghĩ phen này nhất định sẽ không tha
Sự tàn ác và dối lừa, nhân thể
Vua còn định làm đôi điều hơn thế.
Đuck lặng thinh hé cửa vội đi vào
Rồi gọi nàng về một góc: "Không sao,
Cô tốt lắm, tôi đã nghe tất cả.
Phận làm em cô giữ trọn, bây giờ
Cô hãy nghe tôi khuyên, đừng vội vã,
Rồi mọi điều sẽ tốt đẹp, đừng lo".
Vua nói rõ kế hoạch mình cô biết
Rồi làm dấu ban phước lành tạm biệt.

2

Thưa các bạn, khó tin, nhưng sự thật,
Rằng lắm anh trông khắc khổ, vụng về,
Lại tàn ác, xấu trai vào bậc nhất,
Thế mà nhiều cô gái đẹp say mê.
Xin thí dụ: Angiêlô tàn ác
Và gian ngoan tội lỗi đến mức này,

Mà cô vợ, dù bị chồng phụ bạc,
Vẫn một lòng yêu tha thiết xưa nay.
Họ kết hôn đã từ lâu - về vợ
Bỗng có tin đồn đại đến tai chồng.
Và lập tức, nhẫn tâm và vô cớ,
Ông đuổi nàng ra khỏi cửa, và ông
Còn nói thêm: "Nếu cô không có tội,
Tôi cũng không tha thứ, bởi vì
Vợ của quan đại thần không giả dối,
Không được làm người khác phải hồ nghi".
Và từ đấy nàng một mình lặng lẽ
Ở nơi xa buồn bã sống âm thầm
Đuck bất chợt nhớ tới nàng, theo kế
Liền cho nàng tu sĩ trẻ tới thăm.

3

Marian đang ngồi bên cửa sổ.
Nàng trầm tư, hiền dịu giống thiên thần.
Izaben bỗng bất ngờ đi tới -
Ra hai người từ trước đã quen thân.
Izaben báo cho nàng kế hoạch

Của ông vua rất tốt bụng, nhờ nàng
Chờ tối đến để cải trang, tìm cách
Đi tới nhà quan tể tướng vinh quang,
Và đồng ý gặp trong vườn, ở đó
Cho ông ta cái đã hứa, và rồi
Khi chia tay nhớ đừng quên nói nhỏ:
"Giờ xin ngài hãy cứu sống anh tôi".
Marian mỉm cười qua nước mắt
Rồi chuẩn bị chờ phút giây gặp mặt.

4

Chờ kết quả suốt đêm như đã định.
Đuck cố khuyên Clôđiô bình tĩnh.
Izaben quay lại lúc rạng ngày
Báo mọi điều đều tốt đẹp - May thay,
Marian vừa gặp nàng, phấn khởi
Nói đêm qua khôn khéo bịt mắt chồng.
Một lúc sau người đưa thư đi tới
Và mang gì, các bạn đoán ra không?
Lệnh chém ngay Clôđiô lập tức
Rồi đem đầu vào cung chờ xác thực!

5

Đuck nhanh trí gọi cai tù, bí mật
Cho hắn xem vương ấn với nhẫn hồng,
Bắt hoãn án, cho vào cung ra mắt
Một cái đầu cạo trọc, chém vừa xong.
Đó là đầu của một tên cướp biển
Bị cảm chết trong tù, vua sai chém.
Việc làm xong, vua vội vã ra về
Để vạch trần một tội ác gớm ghê
Mà một kẻ gian thần đầy tội lỗi
Đã lặng lẽ gây ra trong bóng tối.

6

Vừa nghe tin Clôđiô bị giết,
Đã có tin vua Đuck trở về nhà.
Cả thành phố rất hân hoan, náo nhiệt
Đổ ra đường chờ đợi đón ông ta.
Lòng bối rối và lương tâm dằn vặt,
Angiêlô cũng vội vàng ra mắt.
Nhìn đám đông đang vây kín lúc này,
Vua vẫy chào rồi thân mật chìa tay
Cho tể tướng Angiêlô đúng lúc

Có ai đó kêu to - Quỳ trước Đuck
Izaben khóc lạy: "Đã bao lần
Vua là người bênh kẻ yếu, thương dân,
Xin đức vua hãy tha cho..." Tái mặt,
Angiêlô liền nhìn nàng quắc mắt,
Nhưng ông ta kịp bình tĩnh nói liền:
"Cô gái này, tâu bệ hạ đang điên
Vì vừa mất người anh trai yêu quí.
Chắc cái chết làm cô ta quẫn trí..."
Nhưng không nghe, vua giận dữ chau mày
Nói lộ điều che giấu mấy hôm nay:
"Ta biết hết. Âm mưu và tội lỗi
Và cái ác đã đến giờ đền tội!
Thôi, hai người vào cung điện theo ta."

7

Marian và Clôđiô lúc ấy
Đứng bên ngai trong cung điện. Vừa vào,
Angiêlô giật mình khi thấy vậy,
Liền cúi đầu lặng lẽ, hãi hùng sao.

Và sự thật thế là từ bóng tối
Được lôi ra như phơi giữa ban ngày.
Đuck hỏi khẽ: "Angiêlô, hãy nói,
Ngươi thấy mình đáng phạt cách nào đây!"
Không sợ hãi, không khóc than, cương quyết
Angiêlô đáp lại: "Chết! Bây giờ
Tôi chỉ mong cho tôi mau được chết!"
"Chẳng khó gì! Đồ lừa lọc nhớp nhơ.
Đồ độc ác!" Vua kêu lên giận dữ.
Nhưng nghe xong, cô vợ vội vàng quì
Khóc: "Thưa ngài, con xin ngài tha thứ -
Vừa trả chồng, sao lại nỡ bắt đi!
Đừng nhẫn tâm trêu đùa con như vậy".
"Không phải ta, mà chính lại thằng này, -
Vua Đuck đáp, - đã gây nên điều ấy.
Nhưng đừng buồn, đừng lo nghĩ. Từ nay

Ta tự lo về đời con. Hắn chết
Bao của cải sẽ về tay con hết.
Ai lấy con sẽ hạnh phúc, thành giầu".
"Không, thưa vua, con chỉ dám thỉnh cầu
Mong tha chết cho chồng con khốn khổ,
Vì cũng chính bàn tay ngài đức độ
Cho chúng con được đoàn tụ hôm nào.
Phải suốt đời con goá bụa hay sao?
Izaben, hãy xin ngài tha tội.
Và nếu cần, hãy chắp tay, quì gối.
"Hãy giúp tôi, bạn gái!" Vốn thương người.
Izaben quì xuống nói: "Thưa ngài,
Đừng vì con mà đem người chém cổ.
Ông ta sống, theo như con được rõ,
Cũng công tâm, chân thật, chỉ từ ngày
Nhìn thấy con mới nông nỗi thế này.
Hãy tha thứ cho ông ta khỏi chết..."
Đuck nghe xong, tha Angiêlô không giết.

MÔZA VÀ XALIÊRI

TIỂU DẪN VỀ MÔZA VÀ XALIÊRI

Vở kịch được Puskin phác thảo vào năm 1826 ở Mikhailốpvcôie, và viết xong ngày 26 tháng Mười năm 1830 ở Bônđinô. Lần đầu tiên được in ở niên lịch *Những bông hoa phương Bắc năm 1832*.

Vào những năm 1824 - 1825 báo chí đăng nhiều tin và bài nói nhạc sĩ Ý Antôniô Xaliêri lúc hấp hối thú nhận rằng ông ta đã bỏ thuốc độc giết chết nhạc sĩ thiên tài Áo Amađây Vônfrăng Môza. Bạn bè của Xaliêri đã phủ định điều đó, và cho rằng nếu quả Xaliêri có nói như thế, thì chẳng qua cũng chỉ là lời nói mê sảng của một người rối loạn thần kinh sắp chết.

Trong sổ ghi chép của Puskin những năm ba mươi có một đoạn như sau:

Vào buổi công diễn đầu tiên của vở ôpêra *Đôn Juan*, khi cả rạp hát gồm toàn những người am hiểu nghệ thuật đang say sưa thưởng thức những hoà âm tuyệt vời của Môza, thì bỗng nghe có tiếng huýt sáo.

Mọi người quay lại nhìn và thấy nhạc sĩ Xaliêri nổi tiếng đang bỏ đi ra khỏi phòng khán giả, vô cùng tức giận vì ghen ty.

Xaliêri chết. Một số tạp chí xuất bản ở Đức có nói rằng khi hấp hối, ông ta đã tự thú nhận một tội lỗi ghê gớm là đầu độc Môza vĩ đại. Một kẻ ghen ty dám huýt sáo khinh bỉ *Đôn Juan* rất có thể dám đầu độc người đã sáng tạo ra nó".

Theo kịch bản của Puskin, nhạc sĩ Nga nổi tiếng Rimxky-Coócxacốp đã viết ở ôpêra *Môza và Xaliêri.*

Cảnh I, Iphighênia - ôpêra của nhạc sĩ áo Gluck, người đã viết hai vở về đề tài này: *Iphighênia ở Tavơrit* và *Iphighênia ở Avơlit.*

Cảnh một, Voi che sapete - một *aria* trong vở ôpêra *Đám cưới Phigarô* của Môza.

Cảnh hai, Tarar - ôpêra của Xaliêri, viết theo truyện của Bômasê.

CẢNH MỘT

Trong phòng

XALIÊRI: Người ta nói: Không hề có sự thật trên trái đất. Nhưng cả trên trời, sự thật cũng không có nốt. Đối với ta điều ấy quá rõ ràng, rõ ràng như một bài gam đơn giản. Mới sinh ra, ta đã có lòng yêu nghệ thuật. Thời nhỏ, mỗi lần say sưa nghe tiếng đàn óoc trầm hùng vang lên trong ngôi nhà thờ cổ ở quê hương, ta lại vô tình để rơi những giọt nước mắt sung sướng. Ta sớm từ bỏ những trò chơi vô ích. Các khoa học xa lạ với âm nhạc không lôi cuốn ta. Ta bướng bỉnh và kiêu hãnh khước từ chúng để dành riêng tất cả cho âm nhạc. Bước đi đầu tiên rất khó; đoạn đường đầu tiên thật buồn tẻ, nhưng ta đã sớm vượt qua những thử thách

bước đầu ấy. Ta đã lấy kỹ thuật làm nền cho nghệ thuật, và cuối cùng, trở thành một người thợ, không hơn: Ta đã luyện được ngón tay trở nên ngoan ngoãn, nhanh nhạy một cách khô khan, và đôi tai biết nghe chính xác. Làm chết các âm thanh, và đôi tai biết nghe chính xác. Làm chết các âm thanh, ta mổ xẻ âm nhạc như mổ xẻ xác chết. Ta nghe các hoà âm bằng đôi tai toán học. Chỉ lúc ấy, khi đã tinh thông mọi điều của khoa học âm nhạc, ta mới dám thả mình trôi theo ước mơ sáng tạo. Ta bắt đầu viết nhạc; nhưng viết một mình, lặng lẽ - ta còn chưa dám tơ tưởng đến vinh quang. Không ít lúc, ta đã ngồi lỳ trong phòng nhỏ yên tĩnh suốt hai ba ngày liền, quên ăn quên ngủ, rồi tận hưởng giây phút ngất ngây và những giọt nước mắt cảm hứng, ta đã đốt tác phẩm của ta và lãnh đạm nhìn tư tưởng cùng các nốt nhạc đang cháy tan thành khói nhẹ. Ta đang nói gì thế nhỉ? Ghi Gluck vĩ đại xuất hiện và khám phá

ra các bí mật mới (những bí mật lớn và hấp dẫn), phải chăng không phải ta, là ngươi đã từ bỏ tất cả những gì trước đây ta biết, yêu và tin tưởng một cách cuồng nhiệt đến thế, để lập tức đi theo ông, ngoan ngoãn như một kẻ lạc đường được người chỉ cho lối mới? Bằng sự khổ luyện kiên trì, cuối cùng, trong bộ môn nghệ thuật vô biên vô tận này, ta đã đạt trình độ cao. Vinh quang bắt đầu mỉm cười với ta. Bằng các tác phẩm của mình, ta đã tìm được sự đồng cảm trong trái tim người khác. Ta đã hạnh phúc: ta bình yên tận hưởng lao động, thành công và vinh quang; ta hạnh phúc vì lao động và thành công của bạn bè, những người bạn cùng đeo đuổi âm nhạc kỳ diệu. Không, không bao giờ ta có lòng ghen tỵ. Ồ không, không bao giờ - cả khi thấy Puccini chinh phục được đôi tai của những người Pari hoang dã; cả khi lần đầu tiên ta nghe những âm thanh đầu của vở Iphigènie. Ai dám nói rằng Xaliêri kiêu hãnh có lúc nào

đó đã là một kẻ có lòng ghen ghét đáng khinh, một con rắn độc bị bàn chân người dẫm lên, đang bất lực cấu nghiến cát bụi? Không, không một ai!... Thế mà bây giờ, chính ta đang tự nói với ta, rằng ta hiện là một kẻ đầy lòng ghen ghét. Ta ghen ghét, ghen ghét một cách sâu sắc, khổ sở. Hỡi Thượng đế, còn đâu là sự công bằng, khi Thượng đế đem tài năng thần thánh và thiên tài bất tử trao tặng cho một thằng điên, một thằng lang thang vô công rồi nghề, chứ không phải một người say mê cuồng nhiệt, lao động quên mình, suốt đời tận tụy và luôn cầu mong Thượng đế?... Ôi, Môza, Môza!

MOZA: *(Ra)*

MOZA: - À, ra anh đã nhìn thấy tôi! Thế mà tôi định bất ngờ đùa anh một chút.

XALIÊRI: - Anh ở đây? Lâu chưa?

MOZA: Vừa mới ngay lúc này. Tôi đến tìm anh để cho anh xem một vài cái. Dọc đường, đi ngang qua một quán rượu,

tôi bỗng nghe có tiếng đàn viôlông... Không, Xaliêri, anh bạn thân mến của tôi, chắc từ bé tới giờ anh chưa được nghe một cái gì buồn cười như thế... Một ông lão mù kéo đàn viôlông ở quán rượu đã chơi bài *Voi che Sapele*. Kỳ lạ lắm! Không nén nổi, tôi đã dẫn ông ta đến đây biểu diễn anh nghe. Vào đi!

Ông già mù mang đàn viôlông vào

Nào, ông hãy chơi một cái gì đó của Môza cho chúng tôi nghe thử.

Ông già chơi một đoạn trong nhạc kịch

Đôn Juan, Môza cười to

XALIÊRI: - Thế mà anh còn cười được!

MOZA: - Ôi, Xaliêri! Không lẽ anh không thấy thích?

XALIÊRI: - Không. Tôi chẳng thích thú chút nào khi một gã thợ sơn bẩn thỉu làm bẩn bức tranh *Môđônna* của Raphael; hoặc khi một thằng hề đáng khinh nhại thơ của Aligeri Đantê. Ra ngoài đi, ông già!

MOZA: - Khoan đã: Cho ông đây! Hãy mua rượu uống mừng sức khoẻ của tôi.

Ông già vào

Còn anh, Xakiêri, hôm nay anh không được vui. Tôi sẽ tới thăm anh lần khác.

XALIÊRI: - Anh định cho tôi xem cái gì?

MOZA: - Không, chẳng có gì quan trọng. Đêm qua, tôi nằm mãi không ngủ được. Và rồi một vài ý nghĩ xuất hiện trong đầu. Sáng hôm nay, tôi đã phác thảo thành nhạc. Tôi muốn biết ý kiến của anh, nhưng chắc bây giờ anh không còn tâm trí nào nghĩ đến tôi.

XALIÊRI: - Ôi Môza, Môza! Lúc nào tôi chẳng sẵn sàng vì anh?

Ngồi xuống đi. Tôi nghe anh đây.

(Môza ngồi xuống sau đàn pianô)

MOZA: - Anh hãy tưởng tượng... ai được nhỉ? Ừ, một người như tôi chẳng hạn, hoặc trẻ hơn chút ít. Người ấy đang yêu - không phải say đắm, mà chỉ một ít thôi - yêu một cô gái đẹp, hay một người bạn, như anh cũng được. Tôi

đang vui vẻ, sung sướng... bỗng nhìn thấy cái chết, bóng tối đột nhiên kéo đến hay đại khái một cái gì đó tương tự... Đây, anh nghe thử

(Đàn)

XALIÊRI: - Anh đến với tôi cùng bản nhạc này, thế mà anh còn có thể dừng lại ở quán rượu và nghe ông già mù ấy kéo đàn viôlông, Lạy Chúa! Anh, Môza, anh không xứng đáng với chính anh.

MOZA: - Thế nào, nghe được không?

XALIÊRI: - Thật là sâu sắc! Thật là mạnh dạn và cân đối! Anh là thiên thần, Môza, mà chính anh không biết điều đó. Nhưng tôi thì tôi biết, tôi!

MOZA: - Thật thế à? Có thể... Nhưng bây giờ thiên thần đang đói bụng đây.

XALIÊRI: - Thế thì hãy nghe đây: Chúng ta sẽ cùng ăn trưa với nhau ở quán *Sư Tử Vàng.*

MOZA: - Được, xin sẵn sàng. Có điều tôi phải về nhà bảo vợ đừng chờ cơm.

(Ra)

XALIÊRI: - Tôi chờ anh, nhớ đừng trễ.

Không, ta không thể tiếp tục chống lại

số phận đời mình được nữa. Ta đã được chọn làm người ngăn chàng lại, nếu không, tất cả chúng ta sẽ chết, tất cả các môn đệ và những người phụng sự âm nhạc, chứ không riêng mình ta với vinh quang ít ỏi đang có. Sẽ ích lợi gì nếu Môza tiếp tục sống và đạt tới đỉnh cao mới? Liệu chàng có nâng nghệ thuật lên cao được không, bằng cách ấy? Không. Khi chàng chết, nghệ thuật sẽ lại xuống dốc. Chàng sẽ chẳng để lại cho ta một người nào kế tục. Thế thì liệu chàng có ích lợi gì cho đời? Như một thiên thần nào đó, chàng mang đến cho ta một ít bài hát diệu kỳ để đánh thức trong ta, trong những cuộc đời đã lụi tàn, những ước mơ không cánh, để rồi sau đó lại bay mất. Thế thì cứ bay đi, và càng sớm càng tốt. Đây là thuốc độc, món quà cuối cùng của Izôra. Đã mười tám năm nay ta luôn mang nó bên mình. Và từ đấy đến nay không ít lúc cuộc đời đối với ta chỉ là một vết thương đau đớn không chịu nổi. Ta thường ngồi với kẻ thù vô tư của ta bên một

bàn tiệc, thế mà chẳng bao giờ ta bị tiếng gọi của cám dỗ lôi kéo, dù ta không là thằng hèn, dù ta cảm thấy bị xúc phạm ghê gớm, dù ta không lấy gì làm yêu cuộc sống cho lắm. Ta lần lữa mãi. Ta cứ tưởng có thể cuộc đời sẽ mang lại cho ta những món quà bất ngờ: có thể ta sẽ có những phút giây hạnh phúc, những đêm sáng tạo, những cơn cảm hứng; có thể một Haiđơn mới sẽ viết ra một cái gì đấy vĩ đại - Và ta sẽ hạnh phúc vì nó... Ta đã nhiều lần thù tạc với người khách mà ta căm ghét. Ta nghĩ, có thể ta sẽ tìm thấy kẻ thù độc ác nhất của mình; có thể từ đỉnh cao kiêu hãnh, một sự xúc phạm tồi tệ nhất sẽ ập xuống đầu ta, và lúc ấy thì, hỡi món quà của Izôra, ngươi sẽ không bị nằm không vô ích! Và ta đã không nhầm. Cuối cùng ta đã tìm thấy kẻ thù của ta; và một Haiđơn mới đã làm ta ngất ngây khoái cảm một cách lạ lùng! Giờ đã điểm, hỡi món quà quí báu của tình yêu, hôm nay mời người hãy chuyển sang cốc rượu của tình bạn.

CẢNH HAI

Một căn phòng riêng ở quán rượu. Chiếc đàn pianô.

Môza và Xaliêri ngồi bên bàn

XALIÊRI: - Sao hôm nay trông anh có vẻ không vui?

MOZA: - Tôi ấy à? Không!

XALIÊRI: - Môza, chắc có chuyện gì đó làm anh không hài lòng chăng? Bữa ăn tinh tươm, rượu vang tuyệt diệu, thế mà anh chỉ ngồi im cau có.

MOZA: - Thú thật với anh, bản *Requiem* của tôi làm tôi lo lắng.

XALIÊRI: - Sao, anh viết *Requiem* à? Lâu chưa?

MOZA: - Đã lâu, cách đây ba tuần. Trong một trường hợp lạ lùng... Tôi chưa kể với anh à?

XALIÊRI: - Chưa.

MOZA: - Nếu vậy thì hãy nghe tôi kể. Một lần, cách đây ba tuần, tôi về nhà muộn. Tôi được báo rằng có người nào đây đến tìm tôi, để làm gì thì tôi không biết. Suốt đêm tôi nằm suy nghĩ. Ai nhỉ? Và cần gì ở tôi? Ngày hôm sau người ấy lại đến, và lần này cũng không gặp tôi. Sang ngày tiếp, khi tôi đang nghịch với thằng con trên sàn nhà thì có người gọi. Tôi đi ra. Một người mặc toàn đồ đen, lịch sự cúi chào, đặt tôi viết bản *Riquiem* rồi biến mất. Tôi liền ngồi vào đàn và bắt đầu viết. Từ bấy đến nay con người mặc toàn đồ đen đó không thấy lại nữa. Nhưng tôi mừng, vì dù sao, chia tay với bản *Riquiem* này của tôi, dù chưa xong hoàn toàn, tôi cũng thấy tiếc. Tuy vậy, tôi...

XALIÊRI: - Rồi sao?

MOZA: - Tôi lấy làm xấu hổ khi phải thú nhận điều này...

XALIÊRI: - Điều gì?

MOZA: - Suốt ngày đêm, con người mặc áo đen ấy không cho tôi yên. Hắn bám

theo tôi khắp nơi như cái bóng. Hắn luôn ám ảnh tôi. Như bây giờ chẳng hạn, tôi có cảm giác rằng, hắn là người thứ ba đang ngồi cùng bàn với ta.

XALIÊRI: - Thôi đủ! Đó chỉ là trò sợ hãi trẻ con. Hãy xua tan những ý nghĩ vớ vẩn ấy khỏi đầu. Bômasê thường nói với tôi: "Này, anh bạn Xaliêri, lúc nào cái ý nghĩ đen tối đến với anh, anh phải nhanh chóng mở nút chai rượu sâmpanh hay đọc lại vở kịch *Đám cưới của Phigarô.*

MOZA: - Vâng, Bômasê là bạn anh. Anh có viết bản *Tarar* cho ông ta. Đó là một tác phẩm tuyệt vời. Trong đấy có một giai điệu... Tôi vẫn thường nhẩm hát nó luôn, mỗi lần hạnh phúc... La- la - la - la... à, mà có đúng Bômasê từng đầu độc chết một người nào đấy không nhỉ?

XALIÊRI: - Tôi nghĩ không vì ông ta quá ngớ ngẩn để làm một việc như thế.

MOZA: - Vâng, ông ta là một thiên tài, như tôi và anh. Mà thiên tài và kẻ giết người

là hai cái không thể đi liền với nhau, có đúng thế không?

XALIÊRI: - Anh nghĩ như thế à?

(Bỏ thuốc độc vào cốc của Môza)

Nào, ta uống.

MOZA: - Chúc sức khoẻ của anh, anh bạn thân mến. Chúc tình bạn chân thành giữa Môza và Xaliêri, hai người con của âm nhạc.

(Uống)

XALIÊRI: - Khoan! Khoan! Khoan đã... Anh uống rồi à?... Uống một mình?

MOZA: *(Bỏ khăn lau miệng xuống bàn):* - Thôi đủ, tôi đã no.

(Đi về phía đàn pianô)

Xaliêri, anh nghe thử *Riquiem* của tôi xem sao.

(Đàn)

Anh khóc à?

XALIÊRI: - Đây là những giọt nước mắt đầu tiên của tôi: vừa buồn đau, vừa sung sướng, như thể tôi vừa làm xong một

nhiệm vụ nặng nề, như thể chiếc dao mổ vừa cắt khỏi người tôi một bộ phận nào đó đau yếu của cơ thể! Môza, bạn của tôi ơi, những giọt nước mắt này... Xin đừng để ý tới chúng. Đàn tiếp đi, hãy tiếp tục làm đầy tâm hồn tôi bằng những âm thanh kỳ diệu...

MOZA: - Giá trên đời ai cũng cảm thấy được sức mạnh của âm nhạc như anh! Nhưng không! Nếu vậy, cuộc đời sẽ không tồn tại được, vì lúc ấy sẽ chẳng có ai chăm lo tới các nhu cầu trần tục của cuộc sống vật chất, một khi ai cũng quá say mê nghệ thuật. Không có nhiều những người như chúng ta, những người được chọn lọc, hạnh phúc, nhàn rỗi, những môn đệ của cái đẹp duy nhất, những người xem thường sự vụ lợi đáng khinh bỉ... Có phải thế không? Ồ, nhưng sao tôi cảm thấy khó chịu trong người. Có cái gì ấy nằng nặng... Tôi đi ngủ một chốc vậy. Tạm biệt!

XALIÊRI: - Tạm biệt!

(Một mình)

Anh sẽ ngủ mãi suốt đời, Môza! Nhưng không lẽ chàng đúng, và ta không phải là một thiên tài? Thiên tài và kẻ giết người là hai cái không thể dung hoà với nhau. Không đúng. Thế Bônarôlti thì sao? Hay đó chỉ là chuyện bịa đặt của đám đông ngu ngốc vô học, và quả thật Bônarôlti, người sáng lập Vaticăng, không phải là kẻ giết người?

1830

NGƯỜI KHÁCH ĐÁ

TIỂU DẪN VỀ NGƯỜI KHÁCH ĐÁ

Vở kịch phác thảo năm 1826, viết xong năm 1830 ở Bônđinô, in năm 1839, sau khi Puskin chết, trong bộ *Một trăm nhà văn Nga*, tập I. Để từ trích từ kịch bản vở *Đôn Juan* của Môza, do *đa* Pôntê viết.

Nhạc sĩ Nga A. X. Đargômưxki dựa theo tác phẩm này của Puskin đã viết ở ôpêra *Người khách đá.*

CẢNH MỘT

Đôn Juan và Lêpôrellô

ĐÔN JUAN: - Ta đứng chờ đêm tối ở đây. Chà, thế là cuối cùng ta đã đến được cổng thành Mađrít. Chẳng bao lâu nữa ta sẽ phóng đi giữa các đường phố quen thuộc lấy áo choàng che râu, lấy mũ che lông mày. Mày nghĩ thế nào, liệu người ta có nhận ra ta không?

LÊPÔRELLÔ: - Chao, lại còn khó nhận ra ngài Đôn Juan! Những người như ngài nhiều lắm đấy!

ĐÔN JUAN: - Mày không đùa đấy chứ? Ai có thể nhận ra ta?

LÊPÔRELLÔ: - Người gác cổng đầu tiên, lão Ghitana, hay anh chàng nhạc công say rượu, hay chính em trai ngài, một công tử hỗn láo giấu kiếm dưới nách và trong áo.

ĐÔN JUAN: - Cứ cho họ nhận ra, chẳng sao hết. Đừng có chạm trán với chính nhà vua là được. Nói chung, ở Mađrít này ta không sợ ai hết.

LÊPÔRELLÔ: - Nhưng ngày mai thôi, là nhà vua sẽ biết tin Đôn Juan tự ý bỏ chốn lưu đày trở về Mađrít. Xin hỏi nhà vua sẽ làm gì với ngài lúc ấy?

ĐÔN JUAN: - Sẽ bắt ta quay lại. Dù sao thì cũng chẳng vì thế mà chém đầu ta. Ta đâu phải là một tên tội phạm quốc gia. Ngài yêu mến ta, nhưng bắt ta đi xa cốt để gia đình người bị giết cho ta yên...

LÊPÔRELLÔ: - Đúng là như thế thật. Vì vậy, người cứ ngồi yên ở chốn lưu đầy thì tốt hơn.

ĐÔN JUAN: - Nhưng hỡi người đầy tớ trung thành của ta ơi, ở đấy ta đã suýt chết vì buồn. Người chẳng ra người, đất chẳng ra đất. Bầu trời ấy à?... Cứ như khói ấy. Còn phụ nữ? Mày biết không, Lêpôrellô ngu ngốc của ta, ta sẽ chẳng đem đánh đổi một cô gái nông dân xấu xí nhất xứ Anđaluixia lấy tất cả các cô

gái xinh đẹp ở đó! Lúc đầu chúng cũng làm ta thinh thích qua đôi mắt xanh, làn da trắng, tính tình khiêm tốn, và nhất là vì mới lạ. Nhưng rồi, lạy Chúa, chẳng bao lâu sau ta nhận ra rằng riêng việc làm quen với chúng đã là một điều tội lỗi. Ở chúng chẳng có gì là sự sống, đứa nào cũng như búp bê làm bằng nhựa cây ấy. Còn phụ nữ của ta ấy à!... Nhưng mà này, chỗ này trông quen quen, mày có nhận ra không?

LÊPÔRELLÔ: - Có chứ, thưa ngài. Nhà thờ thánh Ăngtoan này thì con còn lạ gì. Ngài đã nhiều lần đến đây và con phải đứng giữ ngựa ở khu rừng đằng kia. Thú thật cái nghề của con đáng nguyền rủa. Xin ngài cứ tin cho, rằng bao giờ đến đây, ngài cũng cảm thấy thích thú hơn con nhiều.

ĐÔN JUAN: *(Trầm tư)* - Ôi, Inez đáng thương! Bây giờ nàng đã không còn nữa. Ta yêu nàng xiết bao!

LÊPÔRELLÔ: - Inez... mắt đen! Ồ con nhớ rồi. Suốt ba tháng trời ngài đeo đuổi cô nàng.

ĐÔN JUAN: - Tháng sáu, đêm... Trong ánh mắt buồn và đôi môi khô của nàng ta nhận thấy có một cái gì đấy dễ chịu khác thường. Lạ thật, Lêpôrellô, hình như mày không cho nàng là đẹp. Và thế là đúng, ở nàng ít có cái gì thực sự đáng gọi là đẹp. Đôi mắt, chỉ đôi mắt. Và cái nhìn... Ta chưa từng gặp một cái nhìn như thế bao giờ. Còn giọng nói của nàng thì vừa nhỏ lại vừa yếu, cứ như người đang ốm vậy. Chồng nàng là một thằng đểu nghiêm khắc, tiếc là ta biết được điều ấy quá muộn... Ôi, Inez tội nghiệp!...

LÊPÔRELLÔ: - Không sao, vì sau cô nàng, ngài còn có các cô nàng khác.

ĐÔN JUAN: - Đúng thế!

LÊPÔRELLÔ: - Và chúng ta còn sống, có nghĩa là họ cũng chẳng chết.

ĐÔN JUAN: - Cả điều ấy cũng đúng.

LÊPÔRELLÔ: - Bây giờ ta định tìm cô nào ở Mađrít?

ĐÔN JUAN: - Laura! Ta sẽ đến thẳng nhà nàng ngay lập tức!

LÊPÔRELLÔ: - Một việc đáng làm đấy!

ĐÔN JUAN: - Ta sẽ đến thẳng nhà nàng, và nếu lúc ấy đang có ai trong nhà, ta sẽ nhảy cửa sổ ra ngoài.

LÊPÔRELLÔ: - Tất nhiên. Chà, cũng vui đấy chứ! Các xác chết chẳng làm ta lo lắng là bao. Ai đang đi lại đây thế nhỉ?

Một tu sĩ đi ra

TU SĨ: - Giờ là lúc Đônna Anna sẽ đến đây viếng thăm mộ chồng.

ĐÔN JUAN: - Đônna Anna đơ Xônva! Sao? Vợ của tướng quân, người đã bị giết bởi bàn tay của... của ai nhỉ, ta không nhớ?

TU SĨ: - Của tên Đôn Juan vô liêm sĩ, phản chúa và trác táng!

LÊPÔRELLÔ: - Ô hô, thế đấy! Tiếng đồn về Đôn Juan thậm chí lọt cả vào chốn nhà thờ tôn nghiêm lặng lẽ thế này. Và các nhà tu sĩ không ngớt lời ca ngợi hắn.

TU SĨ: - Ông quen với hắn chắc?

LÊPÔRELLÔ: - Chúng tôi ấy à? Hoàn toàn không. Bây giờ hắn ở đâu?

TU SĨ: - Hắn không ở đây. Hắn đang bị lưu đày xa.

LÊPÔRELLÔ: - Thế thì ơn Chúa. Càng xa càng tốt. Tôi thì cái bọn hư đốn ấy, tôi cứ cho cả vào một chiếc bao tải rồi quẳng ùm xuống biển.

ĐÔN JUAN: - Sao, ngươi dám nói láo gì thế?

LÊPÔRELLÔ: - Ấy, xin ngày im cho, con chủ ý nói thế để...

ĐÔN JUAN: - Thế người ta chôn Tướng quân ở đây à?

TU SĨ: - Ở đây. Vợ ông ta cho dựng tượng rồi hàng ngày đến đây khóc và cầu nguyện cho vong linh chồng yên nghỉ.

ĐÔN JUAN: - Sao lại có một người đàn bà goá chồng kỳ lạ đến vậy? Bà ta có xinh không?

TU SĨ: - Chúng tôi, các bậc tu hành ẩn dật, không quan tâm đến sắc đẹp của phụ nữ. Nhưng sẽ là một sự giả dối tội lỗi, nếu tôi không nói rằng, cả đến những kẻ hay ghen ghét cũng phải công nhận rằng nàng xinh đẹp tuyệt trần.

ĐÔN JUAN: - Chẳng trách người chồng quá cố của bà ta hay ghen. Ông ta giam chặt

Đônna Anna trong nhà, làm không ai trong bọn tôi nhìn thấy mặt. Tôi muốn nói chuyện với bà ấy.

TU SĨ: - Ồ, Đônna Anna không bao giờ nói chuyện với đàn ông.

ĐÔN JUAN: - Thế với ngài, thưa cha?

TU SĨ: - Với tôi thì lại là chuyện khác. Tôi là tu sĩ. Nhưng kia, bà ấy đã đến

Đônna Anna ra

ĐỘNNA ANNA: - Thưa cha, xin cha mở hộ cửa.

TU SĨ: - Ngay bây giờ, thưa bà, tôi đang chờ bà.

Đônna Anna đi theo tu sĩ

LÊPÔRELLÔ: - Thế nào, đẹp không?

ĐÔN JUAN: - Sau chiếc khăn tang che mặt màu đen kia, ta chẳng nhìn thấy gì cả. Chỉ thấy chiếc gót chân nho nhỏ.

LÊPÔRELLÔ: - Với ngài, như thế cũng đủ rồi. Trong giây lát, óc tưởng tượng của ngài sẽ hình dung nốt những gì còn lại. Về khoản này, người còn giỏi hơn cả các hoạ sĩ. Bắt đầu từ đâu cũng được, từ chân tay lông mày cũng đến thế cả.

ĐÔN JUAN: - Nghe này, Lêpôrellô, ta sẽ làm quen với nàng.

LÊPÔRELLÔ: - Lại thế nữa! Ngài cần làm thế lắm hay sao? Đã giết chồng người ta, lại còn muốn xem nước mắt của bà vợ góa. Thật là vô lương tâm!

ĐÔN JUAN: - Nhưng thôi, trời đã tối rồi. Trong khi trăng chưa lên và chưa kịp dọi ánh sáng của mình vào bóng tối, ta phải nhanh chóng lọt vào Mađrít.

(Ra)

LÊPÔRELLÔ: - Một nhà quí tộc Tây Ban Nha mà chờ đợi bóng đêm, sợ ánh trăng như một tên trộm thực thụ. Lạy Chúa! Cuộc đời này thật đáng nguyền rủa; không biết mình còn phải gắn bó với hắn bao lâu nữa? Đủ lắm rồi!

CẢNH HAI

Căn phòng. Tiệc đêm ở nhà Laura

KHÁCH 1: - Tôi xin thề với cô Laura rằng, chưa bao giờ cô diễn hay như hôm nay. Cô hiểu vai mình mới chính xác làm sao!

KHÁCH 2: - Và cô đã phát triển nó tuyệt vời làm sao! Đầy sức thuyết phục...

KHÁCH 3: - Và đầy nghệ thuật!

LAURA: - Vâng, hôm nay tôi đã thành công trong mỗi động tác, mỗi từ. Tình cờ tôi bắt gặp cảm hứng. Lời cứ tuôn đều như thể chúng được sinh ra không phải bởi trí nhớ nô lệ, mà là trái tim...

KHÁCH 1: - Đúng thế. Cả đến bây giờ đôi mắt còn long lanh, đôi má còn ửng hồng, nghĩa là sự hứng khởi còn chưa hết trong cô. Laura, đừng để phí điều ấy. Hãy hát đi, Laura, hát một bài gì đó.

LAURA: - Đưa ghita cho tôi

(Hát)

TẤT CẢ: - Ồ bravo! Bravo! Tuyệt! Hay chưa từng thấy!

KHÁCH 1: - Xin cảm ơn, Laura, cô gái đầy phép lạ. Cô đã làm ngây ngất trái tim chúng tôi. Trong các thú hưởng lạc của cuộc đời, âm nhạc chỉ thua mỗi tình yêu. Mà tình yêu cũng chính là âm nhạc. Xem kia, cả đến Carlos, vị khách luôn ảm đạm của cô bây giờ cũng cảm động.

KHÁCH 2: - Những âm thanh tuyệt diệu, chứa đựng biết bao tình cảm. Lời ai nghĩ ra thế, Laura?

LAURA: - Đôn Juan.

ĐÔN CARLOS: - Ai? Đôn Juan!

LAURA: - Đôn Juan, người bạn trung thành, người tình lẳng lơ của tôi, đã sáng tác chúng ngày trước!

ĐÔN CARLOS: - Đôn Juan của cô là một thằng phản đạo, một thằng chó đẻ. Còn cô, cô là một con ngốc!

LAURA: - Ông điên rồi sao? Tôi sẽ cho gọi bọn đầy tớ cắt cổ ông bây giờ, dù ông là một nhà quí tộc Tây Ban Nha.

ĐÔN CARLOS: (*Đứng dậy*) - Cô cứ gọi đi!

KHÁCH 1: - Laura, thôi đủ. Còn ông, Đôn Carlos, xin ông đừng giận. Cô ấy quên...

LAURA: - Quên gì? Quên rằng trong cuộc đấu tay đôi, Juan đã giết anh trai của ông ta một cách rất quân tử hay sao? Tiếc là không phải chính ông ta.

ĐÔN CARLOS: - Tôi quả là ngốc khi xửng cồ lên như thế.

LAURA: - À, ra ông đã tự thấy ông là thằng ngốc. Nếu thế thì chúng ta dàn hoà với nhau.

ĐÔN CARLOS: - Tôi sai, Laura, hãy thứ lỗi cho tôi. Nhưng cô biết cho, tôi không thể bình tĩnh nổi khi nghe cái tên ấy...

LAURA: -Nhưng tôi cũng đâu có lỗi khi buột miệng nói ra nó?

MỘT NGƯỜI KHÁCH: - Thôi, để chứng tỏ cô không còn giận nữa, Laura, xin mời cô hát tiếp.

LAURA: - Vâng, hát để chia tay nhau. Đã đến lúc, trời tối rồi. Nhưng hát gì bây giờ? À, xin mời nghe nhé.

(*Hát*)

TẤT CẢ: - Tuyệt! Hay chưa từng thấy!

LAURA: - Tạm biệt các vị.

KHÁCH: - Tạm biệt, Laura.

Khách vào. Laura giữ Đôn Carlos lại.

LAURA: - Này ông điên ông ở lại đây với tôi. Tôi thích ông vì ông làm tôi nhớ tới Đôn Juan, nhớ cách chàng nghiến răng và mắng tôi.

ĐÔN CARLOS: - Hắn là một người hạnh phúc! Cô yêu hắn à?

Laura gật đầu

LAURA: - Rất yêu.

ĐÔN CARLOS: - Cả bây giờ cũng yêu?

LAURA: - Đúng vào giây phút này à? Không, không yêu. Tôi không yêu hai người một lúc. Bây giờ tôi yêu ông.

ĐÔN CARLOS: - Này, Laura, cô bao nhiêu tuổi rồi?

LAURA: - Mười tám.

ĐÔN CARLOS: - Cô trẻ, và sẽ còn tiếp tục trẻ độ năm, sáu năm nữa. Trong khoảng thời gian ấy người ta còn bám quanh cô, chiều chuộng, âu yếm và tặng quà cho

cô, đêm đêm sẽ hát những bài tình ca cho cô nghe, và vì cô người ta sẽ đâm chém nhau đâu đó ở góc đường mờ tối. Nhưng khi cái thời hạn năm sáu năm ấy trôi qua, khi mắt cô trũng xuống, đôi mí mắt nhăn nheo, xạm đen và tóc cô điểm bạc, người ta gọi cô là bà già, lúc ấy cô sẽ nói gì?

LAURA: - Lúc ấy à? Nhưng sao phải nghĩ tới điều đó? Chuyện trò kiểu gì mà lạ vậy? Hay bao giờ ông cũng có những ý nghĩ như thế? Hãy tới mở cửa ban công đi. Ôi, trời đêm mới yên tĩnh làm sao! Không khí như đứng lặng, như có mùi chanh và nguyệt quế. Trăng chiếu sáng trên nền trời xanh đặc và sẫm tối. Những người lính gác đang kéo dài giọng đáp lại: *Rõ!*... Còn phía xa, tận phương Bắc - ở Pari - có thể bầu trời đang bị mây đen che phủ, mưa lạnh đang rơi, gió đang thổi... Thế mà ta thì chẳng sao cả. Này, Carlos, tôi yêu cầu ông phải mỉm cười! Thế, phải thế!

ĐÔN CARLOS: - Cô đúng là một con quỉ đáng yêu!

Có tiếng gõ cửa

ĐÔN JUAN: - Ê, Laura!

LAURA: - Ai đấy! Tiếng ai thế nhỉ?

ĐÔN JUAN: - Hãy mở cửa...

LAURA: - Không lẽ!... Lạy Chúa!...

Mở cửa, Đôn Juan vào

ĐÔN JUAN: - Chào em, Laura...

LAURA: - Đôn Juan!

Ôm cổ Chàng

ĐÔN CARLOS: - Sao? Đôn Juan?

ĐÔN JUAN: - Laura, em yêu!

(Hôn)

Ai đang ở trong nhà em đấy, Laura của anh?

ĐÔN CARLOS: - Ta đây. Đôn Carlos.

ĐÔN JUAN: - Thế đấy, một cuộc gặp gỡ không đúng lúc. Ngày mai tôi xin hầu ông.

ĐÔN CARLOS: - Không! Ngay bây giờ!

LAURA: - Đôn Carlos, xin ông thôi đi cho! Các ông không phải đang ở ngoài phố, mà là trong nhà tôi. Mời ông ra ngoài.

ĐÔN CARLOS: (*Không nghe Laura*) - Ta đang chờ đây. Sao, ngươi mang kiếm theo mình đấy chứ?

ĐÔN JUAN: - Nếu ông sốt ruột không chờ được thì xin mời.

Đánh nhau

LAURA: - Ôi, ôi Juan!...

Nhảy lên giường. Đôn Carlos ngã

ĐÔN JUAN: - Dậy đi, Laura, xong rồi.

LAURA: - Sao, chết rồi à? Tuyệt! Ngay trong phòng của tôi! Tôi phải làm gì bây giờ, hở anh chàng gây sự, con quỉ? Biết vứt xác hắn vào đâu?

ĐÔN JUAN: - Có thể hắn đang sống.

LAURA: (*Xem xác Đôn Carlos*) - Vâng, còn sống! Hãy nhìn đây, đồ đáng nguyền rủa, anh đã đâm trúng tim hắn, quả thế. Hắn đã tắt thở!

ĐÔN JUAN: - Biết làm thế nào được? Chính hắn muốn như thế cơ mà?

LAURA: - Ôi, Đôn Juan, đúng là đáng buồn thật. Bao giờ cũng gây ra chuyện rắc rối, và bao giờ cũng không phải lỗi do

mình... Anh từ đâu tới? Đến đây lâu chưa?

ĐÔN JUAN: - Tôi vừa đến, đến một cách bí mật, vì tôi chưa được tha mà.

LAURA: - Và lập tức nhớ ngay đến Laura của mình? Cái gì tốt sẽ tốt. Thôi đủ, tôi không tin. Chắc anh vô tình đi ngang, thấy nhà rồi ghé vào.

ĐÔN JUAN: - Không, Laura thân yêu, cứ hỏi Lêpôrellô sẽ biết. Tôi đứng ngoài cổng thành, giữa gió thổi kinh khủng, rồi tôi đến đây tìm Laura.

(Hôn Laura)

LAURA: - Ôi, Đôn Juan thân yêu!... Khoan... bên cạnh xác chết thế này à?... Ta phải làm gì với nó bây giờ?

ĐÔN JUAN: - Cứ để đấy - rạng sáng mai, tôi sẽ giấu nó dưới áo choàng mang ra đặt giữa ngã ba đường.

LAURA: - Có điều phải cẩn thận, đừng để người ta thấy. May mà anh đến muộn một chút. Bạn bè anh ăn tối ở đây vừa về xong. Nếu anh mà gặp họ thì...

ĐÔN JUAN: - Laura, cô yêu hắn từ bao giờ?

LAURA: - Ai? Anh lại nói nhầm rồi!

ĐÔN JUAN: - Thú nhận đi, vắng tôi, cô đã phản bội tôi mấy lần rồi?

LAURA: - Còn anh, đồ hời hợt hay thay đổi?

ĐÔN JUAN: - Nói đi... Mà thôi, sau cũng được.

CẢNH BA

Tượng Tướng quân

ĐÔN JUAN: - Thế mà lại càng tốt: Không may giết chết Đôn Carlos, ta thành người ẩn dật trốn ở nơi này, và hàng ngày được nhìn bà goá xinh đẹp của ta, và hình như ta cũng được nàng chú ý. Cho đến lúc này ta và nàng vẫn tỏ ra không quan tâm tới nhau, nhưng hôm nay đã đến lúc ta sẽ nói chuyện với nàng. Bắt đầu như thế nào được nhỉ? "Tôi mạn phép...". Ồ không: "Thưa bà!...". Được, lúc ấy trong đầu nghĩ gì, ta sẽ nói điều ấy, không cần chuẩn bị trước, cứ ngẫu hứng mà hát tình ca... Đã đến lúc nàng phải tới. Thiếu nàng, ta thấy hình như tướng quân hơi buồn. Ở đây hắn được đẽo thành tượng mới to làm sao. Chà đôi vai! Cứ như là vai

Hecquyn ấy... Trong khi lúc sống hắn là người nhỏ con, yếu ớt. Hắn có đứng nhón chân cũng không với tay tới mũi bức tượng này của hắn. Khi gặp nhau ở Excurian, hắn bị kiếm ta đâm xuyên người, như kim băng đâm xuyên con dế nhỏ - thế mà hắn cũng từng tự kiêu và dũng cảm ra phết, tính tình lại nghiêm khắc nữa. A, nàng đã đến.

Đônna Anna ra

ĐÔNNA ANNA: - Ông ta lại ở đây. Thưa cha, hãy thứ lỗi vì con làm cha phải cắt đứt dòng suy nghĩ.

ĐÔN JUAN: - Thưa bà tôi phải xin lỗi bà mới đúng. Có thể tôi làm bà không được tự nhiên khi bộc lộ nỗi buồn của mình.

ĐÔNNA ANNA: - Không, thưa cha, nỗi buồn của con ở trong lòng con và có cha, những lời cầu của con sẽ được bay nhanh lên trời. Con xin cha cùng hòa hợp tiếng nói của mình với những lời cầu đó.

ĐÔN JUAN: - Tôi, tôi mà được cùng cầu nguyện với bà ư, Đônna Anna? Tôi không xứng với điều đó. Tôi không dám bằng đôi

môi tội lỗi của mình nhắc lại những lời cầu thiêng liêng của bà. Tôi chỉ dám đứng từ xa ngây ngất ngắm nhìn bà, khi bà cúi đầu, lặng lẽ để rơi mái tóc đen xuống đá cẩm thạch màu trắng, và tôi cứ tưởng rằng bà là một thiên thần hoá thân bí mật xuống thăm ngôi mộ này. Lúc ấy, trong trái tim bối rối của tôi không thể có được một lời cầu nguyện nào. Tôi đứng lặng ngạc nhiên và suy nghĩ, rằng hạnh phúc thay tảng đá trắng, khi được sưởi ấm bằng hơi thở thiên thần và được tưới mát bằng những giọt nước mắt tình yêu của bà như vậy...

ĐÔNNA ANNA: - Những lời nói mới lạ lùng làm sao!

ĐÔN JUAN: - Thưa bà?

ĐÔNNA ANNA: - Cha nói với tôi... Cha quên rồi đấy.

ĐÔN JUAN: - Quên gì? Quên rằng tôi là một vị tu sĩ không xứng đáng? Rằng giọng nói tội lỗi của tôi không được vang lên to như thế ở đây chăng?

ĐÔNNA ANNA: - Tôi thấy hình như... tôi không hiểu lắm...

ĐÔN JUAN: - Ôi, còn tôi thì tôi thấy bà đã nhận ra tất, tất cả.

ĐÔNNA ANNA: - Tôi nhận ra gì!

ĐÔN JUAN: - Rằng tôi không phải là tu sĩ. Tôi xin quì xuống chân bà, mong bà tha lỗi.

ĐÔNNA ANNA: - Ôi! Lạy Chúa! Đứng dậy, đứng dậy... Ông là ai?

ĐÔN JUAN: - Là một kẻ bất hạnh, là nạn nhân của một mối tình vô vọng.

ĐÔNNA ANNA: - Lạy Chúa tôi! Mà lại ở đây ư, ở ngôi mộ này? Ông đi đi!

ĐÔN JUAN: - Một phút, Đônna Anna, một phút thôi.

ĐÔNNA ANNA: - Nếu có ai vào thì sao!...

ĐÔN JUAN: - Cửa đã đóng. Chỉ một phút thôi.

ĐÔNNA ANNA: - Thì nào, ông muốn gì?

ĐÔN JUAN: - Muốn chết! Giá gì tôi được chết dưới chân bà, để cái xác tội nghiệp của tôi được chôn ngay ở đây. Không phải gần cái xác mà bà yêu quý, mà bà xa hơn một chút, ngoài kia, bên cửa, bên bậc thềm, để những tảng đá ngôi mộ của tôi được hôn nhẹ đôi chân hay quần áo

của bà, khi mỗi lần bà tới ngôi mộ kiêu hãnh này rũ tóc và khóc.

ĐÔNNA ANNA: - Ông điên mất rồi.

ĐÔN JUAN: - Chẳng lẽ mong muốn cái chết là dấu hiệu của sự điên rồ hay sao, Đônna Anna? Nếu quả thực điên, tôi sẽ mong được sống, sẽ hi vọng làm xúc động trái tim bà bằng tình yêu; nếu điên, suốt đêm tôi sẽ đứng dưới ban công nhà bà và sẽ phá giấc ngủ của bà bằng những bản tình ca, và thay vì cho việc trốn tránh, tôi sẽ cố có mặt ở khắp nơi để được bà nhìn thấy. Nếu điên, tôi sẽ cố có mặt ở khắp nơi để được bà nhìn thấy. Nếu điên, tôi sẽ không đau khổ một mình trong im lặng...

ĐÔNNA ANNA: - Thế tại sao ông không tiếp tục im lặng?

ĐÔN JUAN: - Ngẫu nhiên thôi, Đônna Anna, một trường hợp ngẫu nhiên đã lôi cuốn tôi... nếu không, bà sẽ chẳng bao giờ biết được nỗi buồn bí mật này của tôi.

ĐÔNNA ANNA: - Và ông yêu tôi từ lâu?

ĐÔN JUAN: - Lâu hay chưa thì chính tôi cũng

không biết. Nhưng chỉ khi gặp bà, tôi mới hiểu hết cái giá của cuộc đời ngắn ngủi; chỉ trừ khi gặp bà, tôi mới biết thế nào là hạnh phúc.

ĐÔNNA ANNA: - Ông đi đi, ông là một người nguy hiểm.

ĐÔN JUAN: - Nguy hiểm! Nguy hiểm thế nào?

ĐÔNNA ANNA: - Tôi thấy sợ khi nghe ông nói.

ĐÔN JUAN: - Tôi sẽ không nói nữa. Chỉ cần bà đừng đuổi đi con người đang thèm khát được ngắm nhìn bà. Tôi không ấp ủ một hy vọng nào có tính xúc phạm. Tôi không đòi hỏi gì ở bà, nhưng tôi cần phải ngắm nhìn bà, một khi tôi được sinh ra cốt để làm thế.

ĐÔNNA ANNA: - Ông đi đi. Đây không phải là nơi thích hợp cho những câu nói như thế, những sự điên rồ như thế. Ngày mai mời ông đến nhà tôi. Nếu ông thề sẽ giữ một thái độ kính trọng như thế đối với tôi, tôi sẽ tiếp ông, nhưng ban đêm, muồn muộn một tý. Từ ngày goá bụa đến nay, tôi chưa tiếp ai bao giờ...

ĐÔN JUAN: - Ôi Đônna Anna, thiên thần của tôi. Mong thượng đế rủ lòng thương đối

với bà, như hôm nay bà đã rủ lòng thương đối với kẻ đau khổ bất hạnh này.

ĐÔNNA ANNA: - Ông đi đi.

ĐÔN JUAN: - Một phút nữa thôi, thưa bà.

ĐÔNNA ANNA: - Không, nếu thế thì tôi phải đi thôi... Vả lại, chẳng còn đầu óc nào mà cầu nguyện nữa. Bằng những lời yêu đương kia, ông đã làm phiền tôi. Từ lâu, từ rất lâu, tai tôi đã không nghe những lời như thế. Ngày mai, tôi chờ ông.

ĐÔN JUAN: - Đến lúc này tôi còn chưa dám tin là thật, chưa dám tin vào hạnh phúc này của tôi. Ngày mai tôi sẽ gặp lại bà, không phải ở đây, cũng chẳng phải lén lút.

ĐÔNNA ANNA: - Vâng, ngày mai, ngày mai. Tên ông là gì?

ĐÔN JUAN: - Điêgô đờ Canvađô.

ĐÔNNA ANNA: - Chào ông, Đôn Điêgô.

(Vào)

ĐÔN JUAN: - Lêpôrellô!

(Lêpôrellô ra)

LÊPÔRELLÔ: - Ngài cần gì ạ?

ĐÔN JUAN: - Ôi, Lêpôrellô thân yêu! Ta hạnh phúc!... "Ngày mai - ban đêm, muộn muộn một chút!...". Lêpôrellô của ta ơi, ngày mai - hãy chuẩn bị nhé. Ta hạnh phúc như một đứa trẻ!

LÊPÔRELLÔ: - Ngài vừa nói chuyện với Đônna Anna à? Chắc bà ấy đã nói đôi lời dịu dàng với ngài, hay ngài làm lễ ban phước cho bà ấy?

ĐÔN JUAN: - Không, Lêpôrellô, không! Nàng hẹn gặp, hẹn gặp ta!

LÊPÔRELLÔ: - Không lẽ thật thế à? Ôi, các bà goá, bà nào cũng vậy!

ĐÔN JUAN: - Ta hạnh phúc. Ta sẵn sàng hát vang lên bây giờ, ta muốn ôm hôn cả thế giới này.

LÊPÔRELLÔ: - Còn tướng quân, chồng bà ấy, ông ta sẽ nghĩ gì về điều này?

ĐÔN JUAN: - Mày cho là hắn sẽ ghen à? Ồ, chắc là không. Hắn là một người thông minh, và từ ngày chết đến giờ, có lẽ hắn đã khôn hơn nhiều.

LÊPÔRELLÔ: - Không, ngài cứ nhìn bức tượng của ông ta thì rõ.

ĐÔN JUAN: - Thì sao?

LÊPÔRELLÔ: - Hình như bức tượng đang nhìn ngài và giận dữ.

ĐÔN JUAN: - Lêpôrellô mày hãy đến mời hắn đến nhà ta. Không không phải nhà ta, mà nhà của Đônna Anna, ngày mai.

LÊPÔRELLÔ: - Mời bức tượng đến nhà? Để làm gì?

ĐÔN JUAN: - Tất nhiên không phải để chuyện trò với hắn. Mày hãy mời hắn ngày mai đến đứng gác trước cổng nhà Đônna Anna, đêm mai, muộn muộn một chút!

LÊPÔRELLÔ: - Ngài là người thích đùa. Mà đùa với ai cơ chứ?

ĐÔN JUAN: - Đi đi!

LÊPÔRELLÔ: - Nhưng...

ĐÔN JUAN: - Đi đi!

LÊPÔRELLÔ: - Thưa bức tượng vinh quang và tuyệt đẹp, chủ tôi, Đôn Juan, kính cẩn mời ngài... Ôi, lạy Chúa, con không làm nổi đâu ạ. Con sợ lắm!

ĐÔN JUAN: - Đồ hèn nhát! Này, ta cho mày biết tay!...

LÊPÔRELLÔ: - Dạ, con xin!... Ông chủ tôi, Đôn Juan mời ngài ngày mai đến nhà phu

nhân ngài và đứng gác ngoài cửa, nhưng nhớ muồn muộn một chút...

Bức tượng gật đầu, tỏ ý nhận lời

Ôi!

ĐÔN JUAN: - Có chuyện gì thế?

LÊPÔRELLÔ: - Ôi, ôi!... Ôi, ôi!... Con chết mất!

ĐÔN JUAN: - Gì mà mày kêu lên thế?

LÊPÔRELLÔ: *(Gật đầu)* - Bức tượng... Ôi!

ĐÔN JUAN: - Mày gật đầu chào?

LÊPÔRELLÔ: - Không, không phải con, mà bức tượng!

ĐÔN JUAN: - Mày nói nhảm cái gì thế hả?

LÊPÔRELLÔ: - Ngài hãy đến thì biết.

ĐÔN JUAN: - Được, mày đợi đấy, đồ lười.

(Với bức tượng)

Thưa Tướng quân, tôi mời ông ngày mai đến và đứng gác trước cửa nhà vợ ông, nơi tôi sẽ có mặt. Thế nào, ông nhận lời chứ?

(Bức tượng lại gật đầu)

Ôi, lạy Chúa!

LÊPÔRELLÔ: - Thế nào? Con đã nói mà...

ĐÔN JUAN: - Thôi, ta đi!

CẢNH BỐN

Phòng của Đônna Anna

Đôn Juan và Đônna Anna

ĐÔNNA ANNA: - Tôi nhận lời tiếp ông, Đôn Điêgô, có điều tôi sợ những câu chuyện đau lòng của tôi sẽ làm ông buồn chán. Tôi là một người đàn bà góa tội nghiệp luôn nhớ tới sự mất mát đau khổ của mình. Tôi trộn lẫn nước mắt và nụ cười, như tháng ta trời vừa mưa vừa nắng. Sao ông im lặng thế?

ĐÔN JUAN: - Tôi tận hưởng hạnh phúc qua im lặng, hạnh phúc vì được gặp riêng Đônna Anna tuyệt diệu ở đây, chứ không phải bên ngôi mộ của một người may mắn đã chết, và tôi ngắm nhìn bà, nhưng không phải khi bà quì gối trước mặt ông chồng bằng đá.

ĐÔNNA ANNA: - Đôn Điêgô, ông là người hay ghen.

Không lẽ chồng tôi cả khi chết nằm trong mộ còn làm ông bận tâm hay sao?

ĐÔN JUAN: - Tôi không có quyền ghen, vì ông ta là người được bà kén chọn.

ĐÔNNA ANNA: - Không, mẹ tôi bắt tôi nhận lời ông ta, Đôn Anvarô. Chúng tôi nghèo, mà Đôn Anvarô lại giàu.

ĐÔN JUAN: - Thật là một người hạnh phúc! Ông ta chỉ đem những kho báu trống rỗng đặt dưới chân một nữ thần, nhưng để bù lại, ông ta lại được hưởng cả thiên đường. Nếu trước đây tôi biết bà, tôi sẽ sung sướng đem đổi cả tước vị, cả sự giàu sang và tất cả những gì tôi có để lấy chỉ một cái nhìn âu yếm của bà. Tôi sẽ tình nguyện trở thành tên nô lệ của ý muốn thiêng liêng của bà. Tôi sẽ nghiên cứu và đón bắt các sở thích của bà để chiều bà, để làm cho đời bà trở thành một chuỗi ngày dễ chịu và tràn đầy phép lạ. Nhưng than ôi, số phận không cho tôi được như thế.

ĐÔNNA ANNA: - Đôn Điêgô, xin ông đừng nói nữa.

Bằng cách nghe ông, tôi là người đang phạm lỗi. Tôi không thể yêu ông được, vì nghĩa vụ của người vợ goá là phải trung thành với người chồng đã chết. Nếu ông biết được Đôn Anvarô yêu tôi đến mức nào! Ôi, nếu goá vợ, chắc chắn chồng tôi sẽ chung thuỷ với vợ và không tiếp nhận một người phụ nữ yêu đương nào riêng ở nhà mình.

ĐÔN JUAN: - Đônna Anna, xin đừng dày vò trái tim tôi thêm nữa bằng cách luôn nhắc đến chồng bà. Bà trừng phạt tôi như thế là đủ, dù tôi có thể đáng bị bà tiếp tục trừng phạt.

ĐÔNNA ANNA: - Vì sao? Ông chưa gắn bó cuộc đời ông với ai bằng những sợi dây thiêng liêng, có đúng thế không? Yêu tôi, ông hoàn toàn không có lỗi gì cả trước tôi lẫn trước Chúa!

ĐÔN JUAN: - Ôi! nhưng tôi có lỗi trước bà!

ĐÔNNA ANNA: - Sao ông lại có lỗi trước tôi? Lỗi gì? Ông hãy nói đi.

ĐÔN JUAN: - Ồ không, không bao giờ.

ĐÔNNA ANNA: - Đôn Điêgô, như thế là thế nào. Hãy

nói tôi nghe ông có lỗi với tôi trong việc gì?

ĐÔN JUAN: - Không, nhất định không.

ĐÔNNA ANNA: - Điêgô, thế thì thật lạ lùng. Tôi xin ông, tôi yêu cầu ông phải nói.

ĐÔN JUAN: - Không! Không!

ĐÔNNA ANNA: - À, thế mà ông gọi là chiều theo ý tôi đấy. Lúc nãy ông vừa nói với tôi điều gì? Ông nói rằng ông muốn làm nô lệ cho tôi.

ĐÔN JUAN: - Tôi không dám, vì sợ nói ra, bà sẽ căm thù tôi.

ĐÔNNA ANNA: - Không, không, tôi tha thứ trước cho ông tất cả. Nhưng tôi muốn biết. ..

ĐÔN JUAN: - Bà chẳng nên biết cái điều bí mật khủng khiếp, đáng kinh tởm này làm gì.

ĐÔNNA ANNA: - Kinh khủng! Ông đang hành hạ tôi. Tính tôi rất tò mò, tôi muốn biết điều đó là gì. Sao ông có thể đối xử với tôi như vậy? Tôi không biết ông, tôi không có kẻ thù, cả trước kia lẫn bây giờ! Tôi chỉ có một kẻ đã giết chồng tôi.

ĐÔN JUAN: (*Một mình*) - Sắp đến phần kết rồi đây. Thưa bà, bà có biết mặt cái thằng Đôn Juan khốn nạn không!

ĐÔNNA ANNA: - Không, từ bé tới giờ tôi chưa hề nhìn thấy hắn.

ĐÔN JUAN: - Trong lòng bà có căm ghét hắn không?

ĐÔNNA ANNA: - Có, theo nghĩa vụ đối với chồng. Nhưng ông đang cố lẩn tránh câu hỏi của tôi. Đôn Điêgô, tôi yêu cầu....

ĐÔN JUAN: - Bà sẽ làm gì nếu gặp Đôn Juan?

ĐÔNNA ANNA: - Tôi sẽ cắm ngập dao găm vào ngực thằng giết người ấy.

ĐÔN JUAN: - Đônna Anna, dao găm của em đâu? Ngực anh đây đâm đi!

ĐÔNNA ANNA: - Điêgô! Ông nói gì vậy?

ĐÔN JUAN: - Anh không phải là Điêgô, mà là Đôn Juan!

ĐÔNNA ANNA: - Ôi lạy Chúa! Không, không thể như thế được, tôi không tin.

ĐÔN JUAN: - Anh là Đôn Juan.

ĐÔNNA ANNA: - Không đúng.

ĐÔN JUAN: - Anh đã giết chồng em. Anh không hối tiếc và không thấy mình có lỗi.

ĐÔNNA ANNA: - Tôi đang nghe cái gì thế này? Không, không thể như thế được.

ĐÔN JUAN: - Anh là Đôn Juan, và anh yêu em.

ĐÔNNA ANNA: *(Ngã)* - Tôi đang ở đâu... ở đâu? Tôi cảm thấy khó chịu ngạt thở.

ĐÔN JUAN: - Ôi lạy Chúa! Chuyện gì thế, chuyện gì xảy ra với em thế, Đônna Anna? Dậy, đứng dậy, hãy tỉnh lại, tỉnh lại. Điêgô, tên nô lệ trung thành đang ở cạnh chân em.

ĐÔNNA ANNA: - Hãy để tôi yên *(yếu ớt)*. Ôi, ông là kẻ thù của tôi, ông đã cướp đi của tôi tất cả những gì trong đời tôi có...

ĐÔN JUAN: - Đônna Anna yêu quí! Anh sẵn sàng chuộc lại tội lỗi của anh. Dưới chân em, anh đang chờ em quyết định. Em bảo chết là anh chết. Em bảo sống là anh sống vì em, chỉ vì em...

ĐÔNNA ANNA: - Có nghĩa đây là Đôn Juan...

ĐÔN JUAN: - Có đúng là người ta đã mô tả hắn như một thằng độc ác, một tên giết người không Đônna Anna? Có thể lời đồn không phải là không đúng...

Vâng, trong suốt một thời gian dài, tôi là một người học trò ngoan ngoãn của sự phóng đãng, nhưng từ giây phút gặp bà, tôi thấy như mình được tái sinh lần nữa. Tôi yêu bà như yêu một đức hạnh cao quí, và đây là lần đầu tiên tôi quỳ đôi gối run run của tôi trước đức hạnh đó.

ĐÔNNA ANNA: - Ôi, lời lẽ của Đôn Juan mới hay và bóng bẩy làm sao! Tôi biết, tôi nghe đồn thế. Anh ta là một kẻ cám dỗ tinh ranh. Người ta nói ông là một kẻ truy lạc vô đạo, một con quỉ thực thụ. Ông đã làm hại đời của bao nhiêu người đàn bà tội nghiệp?

ĐÔN JUAN: - Cho đến lúc này, tôi chưa hề yêu một người nào trong bọn họ.

ĐÔNNA ANNA: - Và ông nghĩ tôi tin rằng đây là lần đầu Đôn Juan yêu? Rằng anh ta không định xem tôi như một con mồi mới?

ĐÔN JUAN: - Nếu định lừa bà, sao tôi lại tự xưng cái tên mà bà căm ghét? Thế thì đâu là âm mưu, đâu là sự độc ác?

ĐÔNNA ANNA: - Ai mà biết ông được. Nhưng làm sao ông lại vào được đây? Người ta có thể nhận ra, và ông sẽ không tránh khỏi cái chết.

ĐÔN JUAN: - Chết thì có nghĩa lý gì? Tôi sẵn sàng đánh đổi cả cuộc đời tôi để lấy một giây hạnh phúc được gặp bà.

ĐÔNNA ANNA: - Bây giờ thì ông định làm cách nào để ra khỏi đây? Ông thật không cẩn thận một chút nào.

ĐÔN JUAN: *(Hôn tay Đônna Anna)* - Ôi, bà còn chăm lo tới cuộc sống của Đôn Juan đáng thương này! Nghĩa là trong trái tim bà đã không còn sự thù ghét nữa, phải không Đônna Anna thần thánh?

ĐÔNNA ANNA: - Ôi, giá mà tôi có thể thù ghét được ông! Mà thôi đã đến lúc chúng ta phải chia tay.

ĐÔN JUAN: - Bao giờ gặp lại?

ĐÔNNA ANNA: - Tôi không biết. Một lúc nào đó.

ĐÔN JUAN: - Còn ngày mai?

ĐÔNNA ANNA: - Ở đâu?

ĐÔN JUAN: - Ở đây!

ĐÔNNA ANNA: - Ôi, Đôn Juan, trái tim tôi mềm yếu làm sao!

ĐÔN JUAN: - Để chứng tỏ em đã tha thứ cho anh, hãy hôn anh...

ĐÔNNA ANNA: - Đi đi, đã đến lúc.

ĐÔN JUAN: - Một cái hôn, lạnh lùng, nhè nhẹ...

ĐÔNNA ANNA: - Ôi, anh mới bám riết làm sao! Thôi được, nào... Có tiếng gì ngoài kia thế nhỉ?... Ôi, trốn đi, Juan!

ĐÔN JUAN: - Tạm biệt, tạm biệt Anna của anh.

(Vào, nhưng liền chạy trở lại)

Ôi!...

ĐÔNNA ANNA: - Chuyện gì thế? Ôi!...

Bức tượng Tướng quân xuất hiện,

Đônna Anna ngã xuống

BỨC TƯỢNG: - Theo lời mời, ta đã đến.

ĐÔN JUAN: - Ôi lạy Chúa! Đônna Anna!

BỨC TƯỢNG: - Hãy để cô ấy yên. Tất cả đã kết thúc. Mày run hả? Đôn Juan?

ĐÔN JUAN: - Tôi ấy à? Không. Tôi mời ông, và vì vậy tôi mừng khi thấy ông đến.

BỨC TƯỢNG: - Chìa tay ra!

ĐÔN JUAN: - Đây... Ôi, cái bắt tay của bàn tay đá mới chặt và nặng làm sao! Buông tôi ra! Hãy bỏ tay, bỏ tay tôi ra!... Ôi, tôi chết mất... Tất cả thế là kết thúc... Ôi, Đônna Anna!

(Ngã)

1830

HIỆP SĨ KEO KIỆT

TIỂU DẪN VỀ HIỆP SĨ KEO KIỆT

Ý định và phác thảo vở *Hiệp sĩ keo kiệt* có từ năm 1826 (đầu tháng Giêng), nhưng chỉ viết xong vào ngày 23 tháng Mười năm 1830, ở Bônđinô. Có lẽ để tránh bị xem là viết về gia đình mình (ai cũng biết rằng bố Puskin là người keo kiệt và quan hệ giữa ông và con trai rất căng thẳng), Puskin đã vờ xem như vở kịch của mình là bản dịch của một vở kịch Anh nào đó không có thật.

Lần đầu tiên *Hiệp sĩ keo kiệt* được in vào năm 1836 trong *Người đương thời* (tập I), ký tên là P. (chữ cái đầu tiên của tên Puskin viết bằng tiếng Pháp). Đáng lẽ vở kịch được diễn lần đầu ở rạp Alếchxanđrơ, Pêtécbua, ba ngày sau khi Puskin chết, nhưng vì sợ công chúng thương tiếc nhà thơ, nhân dịp này có thể đấy loạn, nên chính quyền đã không cho diễn và thay bằng một vở *Vôđờvin* khác.

CẢNH MỘT

TRÊN THÁP

ANBER VÀ IVAN

ANBER: - Bằng bất cứ giá nào, ta cũng phải có mặt trong cuộc đua tài lần này. Nào, Ivan, đưa ta xem chiếc mũ.

(Ivan đưa mũ cho chàng)

Chà, bị đâm thủng bên này sang bên kia, hỏng quá rồi, không thể dùng được nữa. Đến phải sắm cái mới thôi. Một nhát đâm mới mạnh làm sao! Cái lão bá tước Đêlôgiơ chết tiệt ấy!

AVAN: - Nhưng ngài cũng đánh lại ra trò đấy chứ. Cứ nhìn cái kiểu ngài nện lão như thế cũng đủ biết lão còn phải nằm liệt giường mấy ngày, mà chưa chắc đã bình phục trở lại được.

ANBER: - Dù sao lão cũng chẳng bị thiệt; chiếc áo giáp che ngực kiểu Vơnix vẫn nguyên vẹn, dù cái ngực đối với lão chẳng đáng giá một xu nào, và có hỏng, lão cũng chẳng mua cái khác. Mà sao ta lại không lột mũ khỏi đầu lão ngay lúc ấy nhỉ? Nếu làm thế, ta đã chẳng phải bẽ mặt trước các bà và quận công! Cái lão bá tước chết tiệt! Thà lão giết chết ta còn hơn. Mà rồi ta cũng cần cả quần áo mới nữa. Lần trước tất cả các hiệp sĩ đều mặc toàn nhung và lụa, chỉ mình ta mặc áo giáp ngồi bên bàn quận công. Lúc ấy ta còn kiếm cớ nói quanh rằng vô tình đi tới cuộc đua, chưa chuẩn bị kịp. Nhưng lần này thì biết nói gì đây? Ôi, cái nghèo, cái nghèo! Cái nghèo tai ác luôn làm nhục trái tim chúng ta! Khi Đêlôgiơ dùng chiếc mâu to lớn của mình đâm thủng mũ ta rồi phi lên phía trước, ta đã thúc mạnh vào bụng con Emir của ta, và cứ thế đầu trần, ta phóng vượt lên như cơn lốc, rồi đâm lão bá tước một nhát, làm lão bay xa hai mươi bước, trông như một cậu bé

tiểu đồng tội nghiệp. Và khi chính nàng Clôtinđa ôm mặt, không kìm nổi, kêu ré lên, tất cả các bà đều nhỏm dậy khỏi chỗ, rồi tiếp đến những người truyền tin loan tin ca ngợi cú đánh của ta. Vâng, lúc ấy không một người nào hiểu đúng cái gì đã làm ta dũng cảm và khoẻ mạnh đến vậy - Ta quá giận dữ vì chiếc mũ bị đâm thủng. Còn nguyên nhân của hành động anh hùng ư? - tính keo kiệt! Vâng, nó cũng chẳng khó khăn gì mà không lây sang ta, người sống cùng nhà với ông bố keo kiệt... Con Emir tội nghiệp của ta thế nào rồi?

AVAN: - Vẫn cà nhắc. Ngài chưa cưỡi nó được đâu!

ANBER: - Thôi, biết làm sao được: ta sẽ mua một con ngựa hồng thay nó, chắc không đắt lắm.

AVAN: - Dạ, không đắt. Khốn nỗi ta chẳng còn đồng xu nào nữa.

ANBER: - Thế cái thằng Xôlômôn vô công rồi nghề ấy nói gì?

AVAN: - Hắn nói rằng hắn không thể cho

vay tiếp, nếu ngài không có cái gì đấy làm tin.

ANBER: - Làm tin! Ta biết đào đâu ra cái để làm tin với hắn, đồ quỉ!

AVAN: - Dạ, con có nói như thế.

ANBER: - Hắn bảo sao?

AVAN: - Hắn chỉ nhăn nhó, rên rỉ.

ANBER: - Sao mày không nói rằng bố ta rất giàu, và cũng là người cho vay lấy lãi? Rằng sớm hoặc muộn, ta sẽ được thừa kế tất cả?

AVAN: - Dạ, con cũng nói cả điều ấy.

ANBER: - Rồi sao?

AVAN: - Hắn vẫn nhăn nhó, rên rỉ.

ANBER: - Thế có khổ không chứ!

AVAN: - Dạ, chính hắn muốn đến đây gặp ngài.

ANBER: - Được, thế thì được. Không xong việc, ta sẽ không cho hắn ra khỏi phòng.

Có tiếng gõ cửa

Ai đấy?

Xôlômôn bước vào

XÔLÔMÔN: - Dạ, con ạ, tên đầy tớ hèn hạ của ngài ạ?

ANBER: - A, chào ông bạn! Chào ông Xôlômôn, một thằng cho vay lấy lãi đáng nguyền rủa và đáng kính. Xin mời ông vào đây. Tôi nghe hình như ông không thật tin tưởng lắm khi cho người khác vay tiền.

XÔLÔMÔN: - Ấy, thưa ngài hiệp sĩ cao quí, xin thề với ngài rằng con rất lấy làm vui mừng... Có điều, bây giờ con không thể cho vay được nữa ạ. Con biết lấy đâu ra tiền? Con đã khuynh gia bại sản vì quá nhiệt tình trong việc giúp đỡ các ngài hiệp sĩ đấy ạ. Con cho họ vay, thế mà chẳng người nào chịu trả. Bây giờ con muốn hỏi xem ngài có thể trả nợ cho con, dù chỉ một phần...

ANBER: - Quân giết người! Nếu có tiền, ta đã chẳng phải trò chuyện với người thế này. Thôi đủ, đừng bướng bỉnh nữa, ông bạn Xôlômôn thân mến.

Nào, dốc tiền ra. Một trăm đồng tiền vàng. Nhanh lên, đừng đợi người ta khám lột.

XÔLÔMÔN: - Một trăm! Có bao giờ con có được một trăm đồng tiền vàng!

ANBER: - Này, nghe đây, ông **Xôlômôn.** Không lẽ ông không xấu hổ khi từ chối giúp đỡ bạn bè?

XÔLÔMÔN: - Xin thề với ngài...

ANBER: - Thôi, thôi. Ông cần có cái để làm tin phải không? Thật là ngu ngốc! Ta phải đưa cho ông cái gì bây giờ? Một bộ da lợn à? Nếu có thể cầm cố được cái gì đó, thì từ lâu ta đã bán nó để lấy tiền. Hay lời hứa của một trang hiệp sĩ đối với ngươi, đồ chó, còn chưa đủ?

XÔLÔMÔN: - Lời của ngài, thưa ngài, chừng nào ngài còn sống, là rất, rất quan trọng. Như tấm bùa hộ mệnh, nó có thể mở cho ngài tất cả các hòm chứa đồ vật quí báu của những người Flamăng giàu có. Nhưng nếu ngài trao nó cho con, kẻ Do Thái tội nghiệp này, mà (lạy Đức Chúa từ bi) ngài lại chết đi, thì trong tay con lúc ấy nó chẳng khác gì chiếc chìa khoá của chiếc hòm đã bị vứt xuống biển.

ANBER: - Không lẽ bố ta lại sống lâu hơn ta?

XÔLÔMÔN: - Ai mà biết được? Đời ta ngắn hay dài

không phải do ta quyết định. Mới hôm qua một chàng trai còn sống khoẻ mạnh, thế mà hôm nay đã chết, và bốn ông già phải còng lưng khiêng anh ta ra nghĩa địa. Nam tước ông cụ nhà ngài còn khoẻ, và trời có thể còn cho cụ sống thêm mười, hai mươi, hăm lăm hay ba mươi năm nữa...

ANBER: - Này, lão Do Thái, ngươi nói nhảm gì thế? Ba mươi năm nữa ta sẽ năm mươi tuổi, lúc ấy ta cần tiền làm quái gì?

XÔLÔMÔN: - Tiền à? Thưa ngài, tiền bao giờ cũng cần thiết cho ta, ở tất cả mọi lứa tuổi. Nhưng thường trẻ cần tiền như cần những tên đầy tớ nhanh nhẹn để sai chạy đi đây, di đó một cách không thương tiếc. Còn người già thì xem tiền như những người bạn đáng tin cậy, và vì thế giữ gìn chúng cẩn thận như giữ gìn con ngươi của đôi mắt.

ANBER: - Ồ, đối với cha ta, tiền không phải là đầy tớ, cũng chẳng bạn bè, mà là Thượng đế, và cha ta đã tôn thờ

chúng, thành tâm và cầu mẫn như một tên nô lệ người Angiêri, như con chó bị buộc chặt một chỗ. Cha ta sống trong căn phòng nhỏ không được sưởi ấm, uống nước lã, ăn vỏ bánh phơi khô, suốt đêm không ngủ, lúc nào cũng đi đi lại lại, miệng lẩm bẩm điều gì đó. Còn vàng bạc thì bình yên nằm ngủ trong hòm. Được! Ngươi hãy giữ mồm giữ miệng! Sẽ có lúc số vàng bạc đó phục vụ ta, và sẽ chẳng phải nằm yên như thế nữa.

XÔLÔMÔN: - Vâng, trong lễ tang của ông cụ nhà ngài, tiền sẽ chảy ra nhiều hơn nước mắt. Cầu thượng đế sớm cho ngài được thừa hưởng tất cả.

ANBER: - Amen! [1].

XÔLÔMÔN: - Cũng có thể...

ANBER: - Cái gì?

XÔLÔMÔN: - Không ạ, ấy là con nghĩ rằng có một cách...

ANBER: - Cái gì?

---

(1) Tiếng La Tinh trong nguyên bản.

XÔLÔMÔN: - Số là... Con có một người bạn già, cũng dân Do Thái, một người bán thuốc nghèo...

ANBER: - Và cũng là thằng cho vay nặng lãi như ngươi, hay tử tế hơn đôi chút?

XÔLÔMÔN: - Không, thưa hiệp sĩ đáng kính, ông Bôvi bạn con còn làm nghề buôn bán. Ông ta chế ra những giọt thuốc... quả thật rất kỳ lạ. Công hiệu lắm ạ!

ANBER: - Ta cần chúng làm gì?

XÔLÔMÔN: - Rót nước vào cốc... Cho ba giọt. Chẳng có mùi vị hay màu mè gì hết; người uống không thấy sôi trong bụng, không nôn mửa và lặng lẽ chết không hề đau đớn gì.

ANBER: - Nghĩa là ông bạn của ngươi bán thuốc độc.

XÔLÔMÔN: - Vâng, cả thuốc độc.

ANBER: - Sao? Hay thay vào việc cho vay tiền, người đề nghị trao cho ta hai trăm lọ thuốc độc, giá mỗi lọ một đồng tiền vàng? Có đúng thế không?

XÔLÔMÔN: - Tuỳ ngài muốn đùa giễu con thế nào

cũng được. Không, con chỉ muốn... có thể... con nghĩ đã đến lúc ông cụ nhà ngài nên chết.

ANBER: - Sao! Đầu độc cha ra? Ra mày dám khuyên con... Ivan, giữ lấy hắn. Mày bày cho tao cách ấy đấy! Đồ cho vay lấy lãi đáng nguyền rủa, đồ chó, đồ rắn độc! Mày không biết rằng ngay bây giờ tao có thể treo cổ mày ngay trước cổng à?

XÔLÔMÔN: - Dạ không, con có lỗi. Xin ngài bỏ quá cho. Con chỉ đùa.

ANBER: - Ivan, đưa dây thừng ra đây!

XÔLÔMÔN: - Con... con đùa. Con mang tiền đến đây cho ngài đấy ạ!

ANBER: - Cút đi, đồ chó ghẻ!

Xôlômôn vào

Đấy, tính keo kiệt của cha ta đã đẩy ta đến nước này đấy! Cả cái thằng Xôlômôn chuyên cho vay nặng lãi cũng khéo biết chọn điều để khuyên ta! Ivan! Cho ta một cốc rượu, ta đang rung hết cả tay chân đây... Nhưng dù sao ta vẫn cần tiền. Ivan, hãy chạy

theo thằng Xôlômôn đáng nguyền rủa để lấy tiền. Rồi mang bút mực ra đây, ta sẽ ký giấy trao cho thằng lừa đảo đó. Có điều đừng dẫn hắn, tên Giuđa phản chúa ấy vào đây... à mà không, khoan đã, chắc những đồng tiền vàng của Xôlômôn cũng tẩm đầy thuốc độc như những đồng tiền bạc của tổ tiên hắn... Ta gọi rượu cơ mà, rượu đâu?

AVAN: - Về khoản rượu thì xin thưa: ta không còn một giọt nào nữa.

ANBER: - Thế rượu do Rêmôn gửi tặng ta từ Tây Ban Nha?

AVAN: - Dạ, chai cuối cùng đã được đem cho người thợ rèn đau ốm ạ.

ANBER: - Vâng, ta nhớ, ta biết... Thế thì cho ta nước lã vậy. Sống thế này thì chó má thật! Không, được rồi, ta quyết định đến nhờ quận công can thiệp. Cứ để ngài bắt cha ta chu cấp cho ta như một người con trai, chứ không được đối xử như với một con chuột hèn hạ sinh ra trong lòng đất.

CẢNH HAI

TẦNG HẦM

NAM TƯỚC, BỐ CỦA ANBER

Như một gã trai lơ nóng lòng chờ được gặp một cô đĩ ranh ma, hay một cô gái ngốc nghếch nào đấy bị hắn lừa gạt, suốt ngày ta nhẩm đếm từng phút chờ đến lúc ta được xuống tầm hầm bí mật với những chiếc hòm chung thuỷ của ta. Thật là một ngày hạnh phúc! Hôm nay ta có thể đổ thêm vào hòm thứ sáu (hẳn còn chưa đầy) số vàng ta kiếm được. Không nhiều, hình như thế, nhưng cái kho báu trở thành lớn chính nhờ mỗi ngày thêm vào một tý. Ta đã đọc đâu đó chuyện một ông vua nọ sai mỗi người bốc một nắm đất đổ lại thành đống. Và thế là một ngọn đồi lớn mọc lên, và từ đỉnh cao ngọn đồi này vua thích thú ngắm nhìn cả thung lũng mọc đầy những lều bạt màu trắng, và nhìn biển rộng, nơi có

những con tàu đi lại. Ta cũng thế, ta mang vào đây, và hầm ngầm món quà thường lệ của ta, dù chỉ một nhúm nhỏ, nhưng ngọn đồi của ta đã mọc lên, và từ đỉnh cao của nó, ta có thể nhìn xuống tất cả, tất cả những gì thuộc quyền ta. Còn gì là không thuộc quyền ta nữa? Như một ác thần nào đó, từ nay ta đã có thể điều khiển toàn thế giới. Chỉ cần ta muốn là sẽ có ngay các lâu đài lộng lẫy: các nàng tiên cá sẽ từng đàn vui vẻ kéo đến những khu vườn tuyệt đẹp của ta; và các nàng nghệ thuật sẽ đến hầu hạ ta, và những thiên tài đang tự do sẽ tình nguyện đến làm nô lệ cho ta; và cả phẩm hạnh cao quí lẫn lao động cần cù sẽ kiên nhẫn chờ ta ban thưởng. Chỉ cần ta huýt một cái, và lập tức cái ác đẫm máu sẽ lặng lẽ ngoan ngoãn và rụt rè bò đến bên ta; liếm tay ta, nhìn vào mắt ta để đoán hiểu những gì ta muốn. Tất cả đều thuộc quyền ta, còn ta thì không thuộc một ai, hay một cái gì hết. Ta đứng cao hơn tất cả các mong muốn; ta yên tâm. Ta biết rõ sức mạnh của ta: với ta, chỉ riêng ý nghĩ này là đủ...

(Nhìn vàng)

Hình như không nhiều lắm, nhưng cái chất nằng nặng này đang mang trong mình biết bao nhiêu sự lo lắng của con người, bao nhiêu nước mắt, lừa dối,

van xin và nguyền rủa! Ta có một đồng Đublôn cổ... nó đây rồi. Hôm nay một bà goá vừa trao nó cho ta, nhưng trước đấy, suốt nửa ngày trời bà ta đã cùng ba đứa trẻ quỳ khóc trước cửa sổ nhà ta. Trời mưa, rồi tạnh, rồi lại mưa, thế mà con mụ vẫn không động đậy. Ta có thể đuổi mụ, nhưng hình như có một cái gì đấy mách cho ta biết rằng mụ đã mang tiền đến trả nợ cho chồng vì không muốn ngày hôm sau bị tống vào tù. Còn đồng tiền này? Đồng này do thằng Tibô mang lại. Hắn đào đâu ra, thằng lười, thằng lừa đảo ấy? Tất nhiên là ăn trộm, hoặc có thể đêm tối đâu đó trong rừng, chặn đường khách qua lại... Vâng! Nếu tất cả nước mắt, máu và mồ hôi đã được đổ ra cho những gì ta đang giữ, bỗng độ nhiên từ dưới đất phụt lên, chắc lúc ấy sẽ là một trận đại hồng thủy mới, và ta sẽ chết chìm trong tầng hầm yêu quí này của ta... Thôi, đã đến lúc.

(*Muốn mở hòm*)

Mỗi lần, khi ta sắp sửa mở hòm, ta lại thấy người ta run lên và rạo rực. Không phải vì sợ (ồ không! Sợ ai? Ta luôn mang vũ khí theo người: thanh kiếm này sẽ bảo vệ danh dự vàng của ta), nhưng trái tim vẫn linh cảm một điều gì đấy không rõ... Các thầy thuốc vẫn nói rằng, có một số người lấy làm

thích thú khi được chém giết. Khi cho chìa khoá vào ổ, ta cũng có cái cảm giác mà những tên giết người ấy vẫn có khi đâm ngập dao vào con mồi: vừa thích thú vừa lo sợ.

(*Mở hòm*)

Đây, hạnh phúc của ta đây!

(*Đổ tiền vào hòm*)

Hỡi những đồng tiền yêu quí, các bạn lang thang khắp thế giới để phục vụ các đam mê và nhu cầu của con người như thế đủ lắm rồi. Giờ các bạn hãy ngủ yên ở đây giấc ngủ của sức mạnh và yên tĩnh, như các vị thần đang ngủ trên chín tầng mây... Hôm nay ta muốn tổ chức cho ta một bữa đại tiệc: ta sẽ thắp trước mỗi hòm một ngọn nến, một lúc sẽ mở hết tất cả các hòm để ta đứng chiêm ngưỡng những đống vàng lấp lánh.

(*Lần lượt thắp nến và mở các hòm*)

Ta là vua, ta đang trị vì tất cả... Ôi!, một sự lấp lánh thần kỳ! Vương quốc đầy sức mạnh này đang thuộc về ta, trong đó là hạnh phúc, danh dự và vinh quang của ta! Ta là Vua!... nhưng ai sẽ là người thay ta tiếp nhận quyền lực này? Thằng con trai thừa kế của ta! Một thằng điên, một thằng nhãi phá của, một thằng bạn cũng những tên lang thang trụy

lạc! Chỉ cần ta nhắm mắt là hắn, hắn sẽ đi ngay tới đây, dưới những chiếc cột trụ yên tĩnh này, với đám bạn bè cung đình tham lam, ăn chơi vô độ. Lấy cắp chùm chìa khoá ở xác ta, hắn sẽ cười to sung sướng rồi mở các hòm báu của ta. Và thế là tiền bạc của ta sẽ chảy vào những chiếc túi vải lụa không đáy của người khác. Hắn sẽ đập vỡ những chiếc bình thiêng liêng nhất. Hắn sẽ đem rượu quí làm say bọn rác rưởi bẩn thỉu. Hắn sẽ làm tiêu táng tất cả... Nhưng hắn có quyền gì mà làm thế? Có phải ngẫu nhiên mà ta có được những thứ này đâu? Đâu có dễ như bọn cờ bạc, chỉ việc vừa đùa vừa đập quân bài xuống bàn rồi vơ từng đống tiền về mình? Có ai biết rằng ta đã phải trải qua bao đêm mất ngủ, bao ngày lo lắng, bao suy nghĩ nặng nề, phải nhẫn nhục đau khổ và kìm nén biết bao thèm khát? Hay con trai ta sẽ nói rằng, trái tim ta trở thành chai sạn, rằng ta không còn mong muốn gì, rằng lương tâm không còn cắn rứt ta? Vâng, lương tâm, con thú đầy móng nhọn luôn cào cấu trái tim, người khách không mời mà đến, người trò chuyện buồn tẻ, tên cho vay thô lỗ, mụ phù thuỷ vẫn làm mặt trăng mờ tối và làm các ngôi mộ rung động, đẩy các xác chết bật ra ngoài... Không, trước hết hãy nếm mùi đau khổ của việc kiếm tiền đã, rồi sau ta sẽ xem, liệu cái thằng phản phúc ấy có dám tiêu pha phung phí những gì hắn đã dành được bằng máu của mình không. Ôi, giá gì ta có thể giấu kín được căn

hầm này khỏi những cặp mắt hèn hạ! Ôi, giá gì sau khi chết ta có thể đội mộ đứng lên làm bóng ma ngồi trên các hòm quý canh giữ kho báu của ta khỏi bị những người đang sống lấy cắp như ta đang canh giữ lúc này!...

CẢNH BA

TRONG CUNG

Anber và Quận công

ANBER: - Thưa ngài, xin ngài hãy tin cho, tầng từ lâu tôi đã phải âm thầm chịu đựng cái nhục của cảnh nghèo cay đắng. Nếu không vì quá bức bách, chắc chắn ngài không phải bận lòng nghe những lời than vãn này của tôi.

QUẬN CÔNG: - Ta tin, ta tin, hiệp sĩ cao quý. Những người như ông sẽ chẳng lên tiếng trách cứ cha mình, nếu không vì hoàn cảnh quá bắt buộc. Những người con hư hỏng ít lắm... Ông cứ yên tâm: Tôi sẽ gặp riêng cha ông, một cách hoàn toàn nhẹ nhàng. Tôi đang chờ cha ông đây. Đã lâu chúng tôi chưa gặp nhau. Cha ông là bạn của ông nội tôi. Tôi

nhớ, lúc còn bé, ông cụ thường cho tôi ngồi trên yên ngựa của mình và lấy chiếc mũ sắt to nặng như chiếc chuông của cụ che cho tôi.

(Nhìn ra cửa sổ)

Ai kia? Có phải cha ông đang tới không?

ANBER: - Thưa ngài, đúng thế ạ!

QUẬN CÔNG: - Ông hãy vào phòng kia, tôi sẽ gọi ông sau.

(Anber vào, Nam tước ra)

- Chào Nam tước, tôi rất vui mừng được thấy ông vui vẻ, khoẻ mạnh.

NAM TƯỚC: - Tôi cũng lấy làm hạnh phúc, thưa ngài, rằng đang còn đủ sức để đến đây theo lệnh ngài.

QUẬN CÔNG: - Đã lâu chúng ta không gặp nhau, ông còn nhớ tôi chứ, Nam tước?

NAM TƯỚC: - Tôi ấy à, thưa ngài? Tôi vẫn như bây giờ đang thấy ngài. Ồ, ngài đã từng là một đứa trẻ lanh lợi. Ngài quận công quá cố, thân phụ ngài thường bảo tôi: Philíp (ngài bao giờ cũng gọi tôi là

Philíp), ông nói sao, hả? Vài chục năm nữa, quả thế, cả tôi, cả ông sẽ trở thành những kẻ ngốc nghếch trước đứa bé này... Tức là trước ngài đấy ạ.

QUẬN CÔNG: - Bây giờ chúng ta sẽ nối lại tình bạn xưa. Ông đã quên lâu đài của tôi rồi đấy!

NAM TƯỚC: - Bây giờ tôi đã già, thưa ngài. Tôi còn biết làm gì ở chốn cung đình?

Ngài còn trẻ, còn thích các cuộc đua tài, các ngày lễ hội. Tôi thì đã chẳng còn phù hợp với những trò như thế. Nếu theo ý Chúa, chiến tranh lại xảy ra thì tôi sẽ sẵn sàng nhảy lên mình ngựa và dù già cả, ốm yếu, tôi vẫn còn đủ sức bằng cánh tay run rẩy tuốt bảo kiếm chiến đấu vì ngài.

QUẬN CÔNG: - Lòng tận tụy, trung thành của Nam tước, ai cũng biết. Ông là bạn của ông nội tôi, thân phụ tôi quí trọng ông. Còn tôi thì bao giờ cũng coi ông là một hiệp sĩ trung thành và dũng cảm. Mời ông ngồi xuống Nam tước, ông có con chứ?

NAM TƯỚC: - Vâng, có một người con trai.

QUẬN CÔNG: - Sao tôi không thấy con ông cùng đi với ông đến đây? Chốn cung đình có thể làm ông buồn chán, nhưng với lứa tuổi và địa vị của mình, con ông phải đến đây mới đúng.

NAM TƯỚC: - Con trai tôi không thích cuộc sống ồn ào chốn cung đình. Tính nó ảm đạm, hoang dại, bao giờ cũng thơ thẩn dạo trong rừng quanh lâu đài như một chú nai con.

QUẬN CÔNG: - Như thế là không tốt. Chúng tôi sẽ dạy cho cậu ấy quen dần với các trò vui, các buổi dạ hội và các cuộc tranh tài. Ông cứ gửi cậu ấy đến đây và hãy cấp cho cậu ấy một khoản kha khá để chi tiêu... Sao ông nhíu mày thế, chắc ông đi đường mệt mỏi?

NAM TƯỚC: - Thưa ngài, tôi không mệt; nhưng quả là ngài đã làm tôi khó nghĩ. Tôi không muốn thú thật với ngài nhưng chính ngài đã ép tôi nói về con trai những điều tôi định giấu. Nó, thưa ngài, thật tiếc là không xứng đáng để ngài chú ý và ái sủng. Tuổi trẻ của nó,

nó cũng để trôi qua trong sự ngang tàng và những thú vui tội lỗi hèn hạ...

QUẬN CÔNG: - Ấy là vì cậu ấy sống một mình. Sự cô đơn và vô công rồi nghề thường làm hại những người trẻ tuổi. Ông cứ gửi cậu ấy đến đây, rồi cậu ấy sẽ quên hết các thói xấu nhiễm phải trong chốn hoang vắng.

NAM TƯỚC: - Xin ngài tha lỗi cho tôi, nhưng thú thật, tôi không thể làm được điều đó, thưa ngài.

QUẬN CÔNG: - Nhưng vì sao?

NAM TƯỚC: - Ngài hãy tha cho ông già này...

QUẬN CÔNG: - Không, tôi yêu cầu ông phải cho biết cái gì làm ông từ chối?

NAM TƯỚC: - Tôi đang giận con trai tôi.

QUẬN CÔNG: - Vì cớ gì?

NAM TƯỚC: - Vì một tội ác nghiêm trọng.

QUẬN CÔNG: - Tội ác ấy như thế nào, xin ông cho biết?

NAM TƯỚC: - Xin ngài cho phép không được nói, thưa ngài...

QUẬN CÔNG: - Điều này quả là lạ lùng. Hay ông xấu hổ vì cậu ấy?

NAM TƯỚC: - Nó... nó muốn giết tôi.

QUẬN CÔNG: - Giết? Thế thì tôi sẽ trao nó vào bàn tay pháp luật cái thằng độc ác, bẩn thỉu ấy.

NAM TƯỚC: - Tôi sẽ không đưa ra chứng cớ, nhưng tôi biết chắc chắn rằng, nó đang nóng lòng mong tôi chết, rằng nó đang âm mưu...

QUẬN CÔNG: - Âm mưu gì?

NAM TƯỚC: - Lấy cắp của tôi.

Anber chạy ra

ANBER: - Nam tước, ông nói dối.

QUẬN CÔNG: *(Với Anber)* - Sao ông dám?...

NAM TƯỚC: - Ra mày ở đây! Mày! Mày dám hỗn! Mày dám nói với người đẻ ra mày một câu như thế!... Tôi nói dối! Mà lại trước mặt Quận công!... Tôi, tôi... Hay tôi không là một hiệp sĩ?

ANBER: - Ông là người nói dối.

NAM TƯỚC: - Thế mà trời đất không sụp ngay trước mặt tôi, lạy Chúa! Nếu vậy, mà hãy cầm lấy, và thanh kiếm sẽ phân xử tất cả!

(Quẳng găng tay xuống đất. Anber vội vàng nhặt lên)

ANBER: - Cảm ơn. Đây là món quà đầu tiên của bố tặng.

QUẬN CÔNG: - Tôi thấy gì thế này? Cái gì đang xảy ra trước tôi? Con trai nhận lời thách đấu với người bố già! Đây là lần đầu tiên kể từ ngày ta mang tước hiệu Quận công trên người! Các người thôi đi cho. Cả ông, ông già mất trí, và cả người, con hổ non hiếu chiến! Thôi đủ! *(với Anber)* - Hãy quẳng cái kia đi! Đưa găng tay cho ta.

(Giành lấy găng tay)

ANBER: *(Aparle)*[1] - Thật tiếc.

QUẬN CÔNG: - Thế mà vội túm lấy nó như chim ưng vồ mồi. Thật là một kẻ tàn ác! Ông hãy đi cho khuất mắt ta, và đừng liều lĩnh để ta nhìn thấy, chừng nào ta chưa cho gọi.

Anber vào

Còn ông, ông già đáng thương. Chẳng lẽ ông không thấy xấu hổ...

---

(1) Tiếng Pháp trong nguyên bản: Nói riêng.

NAM TƯỚC: - Hãy tha lỗi cho tôi, thưa ngài... Tôi không đứng nổi... Hai đầu gối tôi đang run rẩy... Ôi, nghẹt thở!... Nghẹt thở!... Chìa khoá của tôi ở đâu? Chìa khoá, chìa khoá của tôi!

QUẬN CÔNG: - Thế là ông ta đã chết.. Lạy chúa! Thật là một thời đại khủng khiếp, những con người khủng khiếp!

HẾT

MỤC LỤC

Tủ sách Kiệt Tác Sân Khấu Thế Giới ra mắt bạn đọc là công sức của nhiều thế hệ Sân khấu nối tiếp sưu tầm, nghiên cứu, dịch thuật...có ảnh hưởng lớn không chỉ về sân khấu mà có tầm ảnh hưởng đến phát triển văn học nghệ thuật Việt Nam nói chung.

Từ các tác phẩm cổ đại với các tên tuổi hàng đầu về bi kịch và hài kịch bộ sách trải rộng qua nhiều thời kỳ rực rỡ của sân khấu thế giới như thời đại Phục hưng, Lãng mạn và Hiện đại... giới thiệu những kiệt tác chói sáng có sức sống xuyên qua nhiều thế kỷ của những nhà viết kịch kiệt xuất... Nhiều tác phẩm ra đời từ hàng ngàn năm trước nhưng tư tưởng và nghệ thuật vẫn đồng hành với các bạn đọc và khán giả hôm nay.

Tủ sách kiệt tác kịp thời ra mắt bạn đọc
cuốn trong năm 2006, chào mừng những
đại của đất nước.





10164688



Giá: 18.500đ